VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

CHỦ TỊCH NƯỚC

CHỦ TỊCH NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1396/QĐ-CTN

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho thôi quốc tịch Việt Nam

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Điều 88 và Điều 91 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008;

Theo đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 533/TTr-CP ngày 11/10/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thôi quốc tịch Việt Nam đối với 396 công dân hiện đang cư trú tại Đài Loan (Trung Quốc) (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các công dân có tên trong Danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Thị Ánh Xuân

DANH SÁCH
CÔNG DÂN VIỆT NAM HIỆN CƯ TRÚ TẠI ĐÀI LOAN ĐƯỢC CHO THÔI QUỐC TỊCH VIỆT NAM

(Kèm theo Quyết định số 1396/QĐ-CTN ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch nước)

1. **Mằn Tiểu Anh**, sinh ngày 19/4/1993 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Hoa, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 457 ngày 06/5/1993
Hiện trú tại: Số 27, ngõ 622, đoạn Thảo Nhị, đường Thảo Hàn, khóm 011, thôn Tân Sinh, xã Phương Uyển, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8840737 cấp ngày 13/02/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Vinh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

2. **Tống Thị Hiền**, sinh ngày 23/7/1979 tại Nam Định — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đồng Sơn, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, Giấy khai sinh ngày 06/8/1979
Hiện trú tại: Số 12, ngách 52, ngõ 577, đường Dân Hữu Tam, khóm 007, phường Đại Pha, khu Tân Ốc, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4997222 cấp ngày 12/4/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đồng Sơn, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định

3. **Nguyễn Thị Cẩm Hằng**, sinh ngày 26/10/1996 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Lai Vung, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 157 ngày 05/12/1996
Hiện trú tại: Số 62-3 Đại Trang, khóm 013, phường Hạ Khê, thị trấn Hổ Vĩ, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2417133 cấp ngày 20/10/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 97B, khóm 3, thị trấn Lai Vung, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

4. **Huỳnh Thanh Hiền**, sinh ngày 16/10/1983 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hiệp Thạnh, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 4054 ngày 28/7/1984
Hiện trú tại: Số 83, đường Quang Phục, khóm 007, phường Trùng Khánh, thị trấn Bắc Đầu, huyện Chương Hóa, Đài Loan

Hộ chiếu số: N1913385 cấp ngày 12/02/2018 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hiệp Thạnh, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

5. **Nguyễn Thị Năm**, sinh ngày 01/01/1987 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Mỹ, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 321 ngày 08/8/2017
Hiện trú tại: Số 20, đường Đầu Chương Đông, khóm 013, phường Đầu Gia Đông, khu Đàm Tử, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4440282 cấp ngày 09/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Mỹ Phú, xã Hòa Mỹ, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

6. **Trần Thị Mộng Thu**, sinh ngày 30/12/1997 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 216 ngày 05/8/2003
Hiện trú tại: Số 38-6, đường An Tây, khóm 016, thôn An Nam, xã Đông Thế, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3353055 cấp ngày 15/5/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Thới Bình, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

7. **Mai Hương Diệu**, sinh ngày 29/6/2016 tại Nam Định — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hào, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định, Giấy khai sinh số 107 ngày 14/7/2016
Hiện trú tại: Số 122-87 Thạch Tử Lại, khóm 008, phường Thạch Thành, khu Đại Nội, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7860747 cấp ngày 30/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Hào, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định

8. **Nguyễn Thị Mỹ Vân**, sinh ngày 09/9/1989 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 17 ngày 21/3/1995
Hiện trú tại: Tầng 5, số 8, ngách 2, ngõ 99, đường Chương Thụ, Khóm 007, phường Trung Hiếu, khu Tịch Chỉ, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C5475871 cấp ngày 20/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Bảy Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

9. **Thái Thị Mỹ Kiều**, sinh ngày 12/9/1999 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 394 ngày 21/8/2002
Hiện trú tại: Số 18-2 đường An Mi, khóm 004, phường Thái An, khu Hậu Lý, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6745998 cấp ngày 10/3/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Lân Thạnh 2, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

10. **Nguyễn Thị Mộng Thương**, sinh ngày 12/8/1991 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Phước A, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 469 ngày 29/10/1998
Hiện trú tại: Số 7, ngõ 26, đường Dân Sinh, khóm 005, thôn Đông Nam, xã Đông Thế, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2201295 cấp ngày 13/4/2020 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Long Lợi, xã Đông Phước A, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

11. **Trương Thị Yến Nhi**, sinh ngày 21/02/1996 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 687 ngày 12/5/2009
Hiện trú tại: Số 2-6, ngõ Văn Hóa, khóm 001, thôn Trung Minh, xã Ngư Trì, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1093033 cấp ngày 23/10/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Vĩnh Tiến, xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu

12. **Trương Thị Ngọc Diễm**, sinh ngày 18/5/1994 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Mỹ, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 273 ngày 11/9/1998
Hiện trú tại: Số 608, đường Vĩnh Phương, khóm 011, phường Đông Phương, thành phố Chương Hóa, huyện Chương Hóa, Đài Loan

Hộ chiếu số: C2425082 cấp ngày 27/10/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Mỹ Phú, xã Hòa Mỹ, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

13. **Đinh Thị Bích Loan**, sinh ngày 25/4/1988 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Mỹ, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 190/1993 ngày 08/9/1993
Hiện trú tại: Số 94-7 Tam Gian Thố, khóm 006, phường Thăng An, khu Bạch Hà, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00002083 cấp ngày 02/8/2022 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Tân Thuận B, xã Tân Mỹ, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

14. **Trần Thanh Tiền**, sinh ngày 19/10/1999 tại Cà Mau — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Khánh Lộc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 213 ngày 10/4/2019
Hiện trú tại: Số 73-31 Công Quán, khóm 020, thôn Hòa Mục, xã Trung Bộ, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7200991 cấp ngày 07/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Khánh Lộc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau

15. **Võ Thị Mỹ Dung**, sinh ngày 24/8/1994 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 6, ngách 129, ngõ 68, đoạn 3, đường Dân Phú, khóm 015, phường Viên Bản, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4938118 cấp ngày 26/4/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thới Trung, thị trấn Cờ Đỏ, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

16. **Tăng Thị Ngọc Nhi**, sinh ngày 01/11/1998 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 106 ngày 01/6/1999
Hiện trú tại: Số 1361, đoạn 3, đường Chương Nam, khóm 018, phường Phúc Hưng, thành phố Nam Đầu, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3716616 cấp ngày 12/8/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Tân Tây, xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh

17. **Phạm Thị Huệ**, sinh ngày 24/4/1993 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 900 ngày 23/10/2001
Hiện trú tại: Số 36, ngõ 37, đường Kiến Quốc, khóm 020, phường Tây Lộ, thị trấn Điền Trung, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2333124 cấp ngày 27/12/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Tân Lợi 2, phường Tân Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

18. **Vòng Ân Liên**, sinh ngày 22/3/1982 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 1498 ngày 27/12/1982
Hiện trú tại: Số 97, đoạn 2, đường Trung Chính, khóm 010, thôn Lộc Cốc, xã Lộc Cốc, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2056547 cấp ngày 19/02/2019 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

19. **Nguyễn Thị Ngọc Lan**, sinh ngày 14/5/1996 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Vĩnh, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 603 ngày 17/8/1996
Hiện trú tại: Lầu 2, số 9, ngách 11, ngõ 59, đoạn 1, đường Mộc San, khóm 021, phường Thí Viện, khu Văn Sơn, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4965207 cấp ngày 26/4/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: tổ 5, ấp Long Phú, xã Long Vĩnh, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

20. **Nguyễn Thị Bội Tuyền**, sinh ngày 27/02/1997 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 71 ngày 07/8/2001
Hiện trú tại: Số 3, ngách 74, ngõ 191, phố Tẩm Thủy, khóm 007, phường Thụ Hạ, khu Hương Sơn, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1412664 cấp ngày 06/4/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

21. **Nguyễn Hà Linh**, sinh ngày 17/5/2010 tại Hà Nội — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 237 ngày 16/6/2010
Hiện trú tại: Số 53, phố Đại Hưng 21, khóm 001, phường Quang Hoa, khu Thái Bình, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2327576 cấp ngày 23/02/2021 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

22. **Lê Ngọc An**, sinh ngày 04/7/1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Hưng, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 163 ngày 11/7/1996
Hiện trú tại: Số 109-1, Đại Luân, khóm 014, thôn Đại Luân, xã Thủy Lượng, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5544641 cấp ngày 23/7/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: tổ 7, ấp Bến Đò 2, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh

23. **Lê Hoàng An Nhiên**, sinh ngày 07/7/2017 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 550 ngày 18/7/2017
Hiện trú tại: Số 109-1, Đại Luân, khóm 014, thôn Đại Luân, xã Thủy Lượng, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C9405744 cấp ngày 13/10/2020 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: tổ 7, ấp Bến Đò 2, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh

24. **Ừng Nhộc Làn**, sinh ngày 02/5/1992 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bàu Hàm, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh ngày 17/01/1996
Hiện trú tại: Số 7, ngách 18, hẻm 522, đường Trung Sơn Nam, khóm 009, phường Đại Bình, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3936798 cấp ngày 23/9/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Tân Hoa, xã Bàu Hàm, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

25. **Nguyễn Thị Thanh Thúy**, sinh ngày 22/12/1999 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Ngọc Hòa, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 773 ngày 13/8/2018
Hiện trú tại: Số 12-8, đường Khánh Quang, khóm 012, phường Khê Vỹ, khu Ô Nhật, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6156040 cấp ngày 10/10/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Ngọc Hòa, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang

26. **Nguyễn Thị Ly**, sinh ngày 20/6/1991 tại Thái Nguyên Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nhã Lộng, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, Giấy khai sinh số 24 ngày 31/01/2010
Hiện trú tại: Lầu 3, số 11, ngõ 151, đoạn 3, đường Tam Hòa, khóm 008, phường Vĩ Đức, khu Tam Trùng, Thành Phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2230282 cấp ngày 12/6/2020 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xóm Mịt, xã Nhã Lộng, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

27. **Phan Thị Hà**, sinh ngày 25/3/1998 tại Quảng Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bắc Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, Giấy khai sinh số 078 ngày 13/8/2002
Hiện trú tại: Số 15, ngõ 72, đường Thanh Sơn, phường Đông An, thị trấn Quan Tây, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2756199 cấp ngày 14/02/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Bắc Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình

28. **Trần Huỳnh Như**, sinh ngày 15/01/1995 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Châu Thới, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 302/2012 ngày 30/7/2012
Hiện trú tại: Số 18, đoạn 1, đường Tam Dân, khóm 023, phường Công Quãng, khu Tây, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9174882 cấp ngày 26/5/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Trà Hất, xã Châu Thới, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu

29. **Phạm Yến Nhi**, sinh ngày 20/4/1998 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 140 ngày 29/3/2004

Hiện trú tại: Lầu 7-2, số 171, đường Thượng Thạch, khóm 018, phường Thượng Thạch, khu Tây Đồn, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6728349 cấp ngày 26/02/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp An Khoa, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu

30. **Trần Thị Thoại Duyên**, sinh ngày 12/5/1999 tại Trà Vinh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Long Bắc, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, Giấy khai sinh số 134 ngày 22/8/2017
Hiện trú tại: lầu 4-2, số 53, đoạn 3, đường Dân Tộc, khóm 014, phường Khang Lang, khu Thanh Thủy, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3089990 cấp ngày 27/7/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Bùng Binh, xã Long Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

31. **Nguyễn Thị Yến Nhi**, sinh ngày 13/01/2000 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 262 ngày 17/5/2000
Hiện trú tại: Số 18, ngõ 67, hẻm 251, đường Đức Nam, khóm 008, phường Hậu Bích, khu Nhân Đức, thành phố Đài Nam
Hộ chiếu số: C5868382 cấp ngày 10/8/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Thới Hòa, phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

32. **Phạm Tú Nguyên**, sinh ngày 13/3/2000 tại Bạc Liêu — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Hộ Phòng, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 313 ngày 23/7/2002
Hiện trú tại: Lầu 12-2, số 350, đường Trung Sơn, khóm 018, phường Thúy Bình, khu Đại Xã, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5092284 cấp ngày 27/4/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khóm 02, phường Hộ Phòng, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu

33. **Bùi Thị Ngọc Ánh**, sinh ngày 22/02/1996 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 125 ngày 11/8/2000
Hiện trú tại: Số 35, hẻm 259, đường Phong Niên, khóm 002, phường Ông Xã, khu Phong Nguyên, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: C6402662 cấp ngày 26/12/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Mỹ Hiệp 3, xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

34. **Nguyễn Thị Mộng Thu**, sinh ngày 24/4/1982 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trường Khánh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 111/2017 ngày 26/4/2017
Hiện trú tại: Số 26, hẻm 332, đường Chín Phấn, khóm 013, thôn Luân Tử, xã Vĩnh Tịnh, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3759519 cấp ngày 04/8/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Trường Bình, xã Trường Khánh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng

35. **Võ Thị Liễu**, sinh ngày 25/10/1986 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Phước Xuân, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 75 ngày 14/10/1988
Hiện trú tại: Số 14, hẻm 750, đoạn 1, đường Pin Hải, khóm 018, phường Kỳ Lâu, khu Gia Định, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7645607 cấp ngày 25/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Bình Phú, xã Bình Phước Xuân, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

36. **Trần Thị Nhung**, sinh ngày 23/5/1980 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Thành A, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 540 ngày 06/10/2022
Hiện trú tại: Số 16-6 hẻm Trung Liêu, khóm 006, thôn Thành Công, xã Khê Châu, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6250960 cấp ngày 14/11/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 680 ấp Long An A, xã Phú Thành A, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp

37. **Đinh Thị Cẩm Tuyền**, sinh ngày 18/02/1992 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Đức, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 260 năm 1998
Hiện trú tại: Số 50, hẻm 55, phố Kim Thành, khóm 012, phường Tam Sơn, thị trấn Bình Đông, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2450573 cấp ngày 01/11/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thạnh Đức, xã Long Đức, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng

38. **Nguyễn Hoàng Thạnh**, sinh ngày 01/01/1992 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Châu Khánh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 255 ngày 30/12/2009
Hiện trú tại: Số 152, đường Tự Cường, khóm 017, thôn Tân Cảng, xã Thân Cảng, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8795399 cấp ngày 28/02/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Nhì, xã Châu Khánh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng

39. **Lê Thị Muội**, sinh ngày 15/8/1992 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trung Hưng, huyện Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 206 ngày 18/7/1997
Hiện trú tại: Số 68, đường Đại Hồ, khóm 012, thôn Ngũ Trang, xã Trúc Đường, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4089304 cấp ngày 30/10/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Phước Lộc, xã Thạnh Phú, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

40. **Nguyễn Thị Kim Anh**, sinh ngày 04/12/1982 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Dương Hòa, thị xã Thanh Hưng, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 908 ngày 13/12/1982
Hiện trú tại: Số 221, đường Tân Trang, khóm 025, phường Văn Võ, khu Nhân Võ, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2004978 cấp ngày 28/12/2018 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 277, ấp Tân Lộc B, xã Tân Dương, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

41. **Trần Thị Tuyết Minh**, sinh ngày 27/6/1982 tại Kiên Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tây Yên A, huyện An Biên, tỉnh kiên Giang, Giấy khai sinh số 454 ngày 08/11/2000
Hiện trú tại: Số 22, hẻm 157, đoạn 3, đường Cử Quang, khóm 032, phường Gia Tứ, khu Gia Định, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00245205 cấp ngày 27/6/1982 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Trường Tây, xã Tân Thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

42. **Phạm Thị Thắm**, sinh ngày 01/6/1992 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Huề, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 87 ngày 01/7/1992

Hiện trú tại: Số 2-6 phố Đại Hưng, khóm 011, phường Đông Kiều, khu Đông, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8386226 cấp ngày 09/9/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Huề, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp

43. **Bùi Thị Đào**, sinh ngày 29/5/1979 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Nam, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 752 ngày 12/11/2014
Hiện trú tại: Số 265 đoạn 4, đường Hán Khẩu, khóm 007, phường Mai Xuyên, khu Bắc, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2369489 cấp ngày 05/10/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hòa Nam, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

44. **Nguyễn Thị Cẩm Liên**, sinh ngày 16/11/1985 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 07 ngày 11/01/2023
Hiện trú tại: Số 6, ngõ 118, hẻm 726, đoạn 3, đường Tam Phong, khóm 010, phường Quảng Phúc, khu Hậu Lý, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1871991 cấp ngày 05/10/2017 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thanh Hà, thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

45. **Nguyễn Thị Tuyết Mai**, sinh ngày 26/5/1983 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Long Thành Bắc, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 102(163) ngày 28/8/1989
Hiện trú tại: Số 49, ngõ 290, đường Dân Sinh, khóm 018, phường Cát Phong, khu Vụ Phong, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2460376 cấp ngày 13/8/2021 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 55/2A, ấp Long Mỹ, phường Long Thành Bắc, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

46. **Mạch Thanh Thanh**, sinh ngày 09/9/1984 tại Bình Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Giấy khai sinh số 422 ngày 19/9/1984

Hiện trú tại: Lầu 7 số 7-1, ngõ 579, đường Trung Luân 2, khóm 008, phường Trung Vinh, khu Phụng Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1953203 cấp ngày 25/7/2018 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 24/6 Đường Nguyễn An Ninh, phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

47. **Phan Thị Tuất**, sinh ngày 14/5/1984 tại Bắc Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bảo Đài, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 189 ngày 26/8/2015
Hiện trú tại: Số 50, Đại Án Sơn, khóm 005, phường Án Sơn, thành phố Mã Công huyện Bành Hồ, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0736693 cấp ngày 07/7/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Bảo Đài, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

48. **Lý Ngọc Trang**, sinh ngày 16/9/1980 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 19, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 296 ngày 19/5/1983
Hiện trú tại: Số 93, đường Nhân Ái, khóm 014, phường Trung Ương, thành phố Mã Công, huyện Bành Hồ, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7310235 cấp ngày 13/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 257B/9C, ấp 2, xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

49. **Nguyễn Thị Tú Quyên**, sinh ngày 10/10/1998 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 889 ngày 26/8/2008
Hiện trú tại: Số 210, lộ Nam An, khóm 009, phường Nam Chính, thị trấn Tô Âu, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4730490 cấp ngày 08/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 7, xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

50. **Trần Cẩm Vân**, sinh ngày 22/9/1994 tại Bình Thuận — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, Giấy khai sinh số 74 ngày 15/11/1994
Hiện trú tại: Số 57, đường Dục Long, tổ 2, xã Long Đàm, thị trấn Tiêu Khê, huyện Nghi Lan, Đài Loan

Hộ chiếu số: Q00245085 cấp ngày 02/02/2023 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

51. **Nguyễn Thị Hà Thúy An**, sinh ngày 02/02/1995 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Đức, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 03 ngày 05/01/1998
Hiện trú tại: Số 10-3, ngõ 85, đường Trung Hòa, tổ 020, phường Trung Hòa, khu Trung Sơn, thành phố Cơ Long, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4636753 cấp ngày 15/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Hòa Hưng, xã Long Đức, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng

52. **Trần Ngọc Mau**, sinh ngày 02/02/1986 tại Tiền Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Lộc, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, Giấy khai sinh số 104 ngày 18/5/2012
Hiện trú tại: Số 4-1, Đông Hưng, khóm 007, thôn Tân Hưng, xã Phú Lý, huyện Hoa Liên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2468490 cấp ngày 07/11/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 2, xã Thạnh Lộc, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

53. **Phu Ngọc Oanh**, sinh ngày 04/6/1990 tại Lâm Đồng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng, Giấy khai sinh số 2458 ngày 12/6/1990
Hiện trú tại: Số 107, đường Quỳnh Lâm, khóm 012, phường Quỳnh Lâm, khu Yến Sào, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1884164 cấp ngày 16/11/2017 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

54. **Nguyễn Ngọc Trường**, sinh ngày 10/11/1982 tại Phú Thọ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tiên Phú, thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, Giấy khai sinh số 86 năm 1982
Hiện trú tại: Tầng 2, số 10, ngõ 16, đường Đại An, khóm 026, phường Vĩnh Ninh, khu Thổ Thành, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: B8869038 cấp ngày 06/3/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tiên Phú, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ

55. **Nguyễn Như Ý**, sinh ngày 14/4/1995 tại Cà Mau — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 364 ngày 20/8/2001
Hiện trú tại: Số 51, hẻm 830, đường Nam Bình, khóm 009, phường Nam Bình, thị trấn Tân Phố, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0184667 cấp ngày 19/3/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 12B, xã Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau

56. **Trần Thị Hớn**, sinh ngày 01/01/1985 tại An Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Mỹ Tây, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 79 ngày 18/02/2010
Hiện trú tại: Tầng 9, số 478, đoạn 2, đường Trung Hoa, khóm 017, phường Cựu Thành, khu Bát Lý, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2370105 cấp ngày 28/5/2021 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Cầu Dây, xã Thạnh Mỹ Tây, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang

57. **Nguyễn Thị Thúy**, sinh ngày 25/6/1977 tại Bình Phước — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước, Giấy khai sinh số 104 ngày 22/6/2011
Hiện trú tại: Số 131, ngõ 2, đoạn 2, đường Nam Trúc, khóm 010, phường Lô Hưng, khu Lộ Trúc, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1574606 cấp ngày 06/12/2013 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: tổ 4, Phú Cường, phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

58. **Đoàn Thị Mỹ Duyên**, sinh ngày 12/8/1999 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới An Đông, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 77 ngày 17/8/1999
Hiện trú tại: Số 82, khóm 006, thôn Phục Hưng, xã Nam Cang, huyện Liên Giang, tỉnh Phúc Kiến, Đài Loan

Hộ chiếu số: C5310289 cấp ngày 02/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 161C, tổ 6, khu vực Thới Hưng, phường Thới An Đông, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

59. **Hà Thị Tiền**, sinh ngày 01/01/1986 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hiệp Lợi, thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 09 ngày 09/01/2014
Hiện trú tại: Tầng 3, số 50, phố Trung Nghĩa, khóm 017, phường Trung Tín, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9052058 cấp ngày 08/4/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hiệp Lợi, thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang

60. **Nguyễn Trần Trọng Hiếu**, sinh ngày 29/8/1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 1, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 156 ngày 10/9/1985
Hiện trú tại: Số 94, đường Nhân Ái, khóm 011, thôn Đức Dương, xã Tiêu Khê, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0699258 cấp ngày 03/8/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 9, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh

61. **Đặng Thị Thúy Hằng**, sinh ngày 18/8/1993 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 395 ngày 18/11/1999
Hiện trú tại: Tầng 2, số 40, ngõ 62, đoạn 2, đường Tân Sinh Bắc, khóm 021, phường Trung Sơn, quận Trung Sơn, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3259459 cấp ngày 29/4/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thạnh Phú, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

62. **Phạm Thị Trúc Ly**, sinh ngày 01/01/1987 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Búng Tàu, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 137 ngày 07/8/2014
Hiện trú tại: Số 242, đoạn 2, đường Đông Tây Ngũ, khóm 007, phường Phúc Trú, khu Đại An, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: C2552713 cấp ngày 28/12/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Búng Tàu, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

63. **Lê Thị Vân Anh**, sinh ngày 10/11/1995 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cẩm Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 43 ngày 14/11/1995
Hiện trú tại: Tầng 4, số 7, ngách 13, ngõ 99, phố Phúc Thọ, khóm 021, phường Tín Nghĩa, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8913122 cấp ngày 24/02/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Cẩm Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

64. **Từ Thị Hằng**, sinh ngày 20/5/1981 tại Bạc Liêu — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Hộ Phòng, huyện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 413 ngày 05/7/2011
Hiện trú tại: Số 14-2, ngách 71, ngõ 26, phố Đông Thế, khóm 019, phường Noãn Tây, khu Noãn Noãn, thành phố Cơ Long, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8023097 cấp ngày 26/8/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Hộ Phòng, huyện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu

65. **Phùng Thị Tươi**, sinh ngày 23/12/1993 tại Hải Phòng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đoàn Xá, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 56 ngày 04/8/1998
Hiện trú tại: Tầng 2, số 29, phố Dục Anh, khóm 002, phường Dục Anh, khu Thụ Lâm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2364382 cấp ngày 18/5/2021 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đoàn Xá, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng

66. **Trương Thuận Thảo**, sinh ngày 09/6/1987 tại Cà Mau — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tắc Vân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 59 năm 1987
Hiện trú tại: Tầng 4, số 164, phố Đại Trí, khóm 014, phường Hạnh Phúc, khu Tam Trùng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6606415 cấp ngày 31/01/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hội An Đông, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

67. **Công Thị Xuân Dung**, sinh ngày 22/4/1986 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Suối Nghệ, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 2228 ngày 17/9/1986
Hiện trú tại: Số 76-2, phố Quy Thỏa, khóm 019, phường Song Liên, khu Đại Đồng, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2365348 cấp ngày 13/7/2021 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Gia Canh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

68. **Lê Thị Hạnh**, sinh ngày 14/11/1981 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 403 ngày 03/8/1982
Hiện trú tại: Số 60, phố Dân Tộc 4, khóm 014, phường Tân Dân, Thị trấn Điền Trung, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1884175 cấp ngày 16/11/2017 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

69. **Hồ Thị Cẩm Nhung**, sinh ngày 12/11/1997 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trung Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 375 ngày 17/5/2008
Hiện trú tại: Tầng 3, số 292, đường Cát Lâm, khóm 021, phường Tân Sinh, khu Trung Sơn, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1412688 cấp ngày 06/4/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Trung Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

70. **Phạm Kim Đỉnh**, sinh ngày 28/11/1981 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa Bắc (cũ), thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 657 ngày 03/12/1981
Hiện trú tại: Tầng 7-5, số 194, đường Đức Nhất, khóm 004, phường Nam Cảng, khu Tân Hưng, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1884277 cấp ngày 23/11/2017 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

71. **Huỳnh Kim Phượng**, sinh ngày 17/4/1996 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Cái Vồn, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 270 ngày 04/02/2002

Hiện trú tại: Số 16, ngõ 187, đường Long Giang, khóm 024, phường Chu Phục, khu Trung Sơn, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6233288 cấp ngày 24/10/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Lược, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

72. **Nguyễn Thị Thùy Trang**, sinh ngày 17/9/1995 tại An Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Phú, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 69 ngày 06/5/2002
Hiện trú tại: Số 31-2, ngõ Dân Hòa, khóm 002, thôn Thần Mộc, xã Tín Nghĩa, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5028072 cấp ngày 16/4/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Nam Thái Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang

73. **Nguyễn Thị Diễm Hạnh**, sinh ngày 22/12/1996 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 102 ngày 28/10/2002
Hiện trú tại: Số 70, đoạn 1, đường Vạn Hòa, khóm 008, phường Nam Đồn, khu Nam Đồn, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9749516 cấp ngày 31/10/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh

74. **Nguyễn Kim Thái Bình**, sinh ngày 08/10/1993 tại Tiền Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Phú, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, Giấy khai sinh số 102 ngày 11/6/1994
Hiện trú tại: Tầng 7, số 3, ngách 9, ngõ 89, đoạn 2, đường Trung Hoa, khóm 012, phường Trường Phong, khu Thổ Thành, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0069692 cấp ngày 22/6/2022 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Bình Phú, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

75. **Nguyễn Thị Diễm My**, sinh ngày 26/7/1992 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 49 ngày 11/4/1994
Hiện trú tại: Số 32, Điếm Tử Cương, khóm 009, phường Bắc Sơn, thị trấn Quan Tây, huyện Tân Trúc, Đài Loan

Hộ chiếu số: B7591512 cấp ngày 18/3/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thạnh Phú, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

76. **Dương Uyển Phượng**, sinh ngày 04/02/1983 tại Khánh Hòa — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Vạn Thắng, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Giấy khai sinh ngày 03/8/1994
Hiện trú tại: Tầng 2-2, số 21, ngõ 319, đường Tân Hưng, khóm 021, phường Ô Nhật, Ô Nhật, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5637611 cấp ngày 06/8/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 5, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh

77. **Nguyễn Thị Nhị**, sinh ngày 13/01/1986 tại Vĩnh Phúc — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Tứ Trưng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Giấy khai sinh số 35 ngày 21/3/1986
Hiện trú tại: Tầng 9, số 107, đường Tây Duy, khóm 007, phường Tây Duy, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2365111 cấp ngày 07/7/2021 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Tứ Trưng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

78. **Nguyễn Thị Xuân Trà**, sinh ngày 18/02/1974 tại Quảng Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đồng Tiến, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Giấy khai sinh số 38 ngày 22/02/1974
Hiện trú tại: Số 7, ngách 100, ngõ 181, đoạn 4, đường Trung Hoa, khóm 008, phường Đỉnh Phúc, khu Hương Sơn, thành phố Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1913416 cấp ngày 14/3/2018 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Nam Khê, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh

79. **Lê Thị Ngọc Diễm**, sinh ngày 11/12/1992 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Quới, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 223 ngày 03/6/2009
Hiện trú tại: Tầng 2, số 12, ngách 26, ngõ 249, đường Liên Thành, khóm 014, phường Bích Hà, khu Trung Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: B8400303 cấp ngày 28/8/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thạnh Quới, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ

80. **Thạch Thị Sô Đa**, sinh ngày 03/6/1992 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thới An Hội, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 29 ngày 24/3/1997
Hiện trú tại: Số 34, ngõ 12, đường Văn Hóa, khóm 027, thôn Đông Hòa, xã Cổ Khanh, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00094845 cấp ngày 02/11/2022 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thới An Hội, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng

81. **Phạm Lệ Hà**, sinh ngày 07/8/1987 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Hoa, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 839 ngày 04/9/1987
Hiện trú tại: Tầng 5, số 11, ngách 51, ngõ 306, đoạn 1, đường Trung Sơn, khóm 020, phường Thụ Nam, khu Thụ Lâm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0036694 cấp ngày 29/4/2022 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

82. **Lê Thị Bé Thanh**, sinh ngày 17/11/1998 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thành, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 72 ngày 04/4/2001
Hiện trú tại: Số 71, đường Tân Nhị, khóm 009, phường Hải Tân, khu Thụy Phương, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9942713 cấp ngày 17/12/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Thành, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

83. **Nguyễn Thị Phương**, sinh ngày 09/8/1973 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường An Sinh, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 15 ngày 23/01/2018
Hiện trú tại: Tầng 8-3, số 267, phố Kim Hoa, khóm 001, phường Bát Trung, khu Noãn Noãn, thành phố Cơ Long, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4481079 cấp ngày 16/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường An Sinh, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

84. **Phan Thị Minh**, sinh ngày 12/9/1985 tại Nghệ An — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Diễn Hạnh, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, Giấy khai sinh số 124 ngày 06/12/2001
Hiện trú tại: Tầng 5, số 6, ngõ 11, đoạn 1, đường Đông Đại, khóm 011, phường Công Viên, khu Đông, thành phố Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0039434 cấp ngày 26/5/2022 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Diễn Hạnh, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

85. **Trần Đào Hồng Hạnh**, sinh ngày 15/11/1990 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trường Tây, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 177 ngày 12/8/1992
Hiện trú tại: Số 100, phố Khai Nguyên, khóm 003, thôn Trung Hưng, xã Mạch Liêu, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6651921 cấp ngày 20/02/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Trường Tây, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

86. **Kha Thị Cẩm Tú**, sinh ngày 09/02/1997 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 73 ngày 28/3/2000
Hiện trú tại: Số 61, ngõ 290, phố Quang Minh, khóm 023, phường Phong Thụ, khu Quy Sơn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0838722 cấp ngày 11/8/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng

87. **Ngô Thị Hồng Vui**, sinh ngày 09/10/1992 tại Long An — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Thuận, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An, Giấy khai sinh số 1467 ngày 29/10/1992
Hiện trú tại: tầng 10-5, số 16, phố Trung Hưng, khóm 014, phường Đông Môn, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4603845 cấp ngày 09/02/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 2, xã Long Thuận, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An

88. **Tống Văn Mến**, sinh ngày 06/9/1992 tại Hải Dương — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cẩm Đoài, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 69 ngày 13/5/2019

Hiện trú tại: số 33, phố Hậu Trúc Vy, khóm 020, phường Hậu Đức, khu Tam Trọng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2232202 cấp ngày 30/7/2020 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Cẩm Đoài, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

89. **Hà Thị Thanh Phương**, sinh ngày 29/4/1976 tại Phú Thọ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Phong Châu, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ, Giấy khai sinh số 117 ngày 28/10/2015
Hiện trú tại: số 24, ngách 22, ngõ 35, đường Tân Hưng, khóm 017, phường Khách Trang, thị trấn Uyển Lý, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0888854 cấp ngày 12/11/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Phong Châu, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ

90. **Nguyễn Thị Hoàn**, sinh ngày 12/10/1983 tại Bắc Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Canh Nậu, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 276 ngày 06/5/2002
Hiện trú tại: số 80, đường Phan Kim, khóm 004, thôn Thạch Bi, xã Bộ Diêm, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1871645 cấp ngày 08/9/2017 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Canh Nậu, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang

91. **Đoàn Thị Ngọc**, sinh ngày 05/6/1975 tại Thái Bình — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vũ Tây, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 06 ngày 18/01/2008
Hiện trú tại: tầng 4, số 4, ngõ 84, đường Thụ Tân, khóm 002, làng Quyến Phúc, khu Thụ Lâm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3853048 cấp ngày 25/8/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vũ Tây, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình

92. **Nguyễn Thị Huỳnh Như**, sinh ngày 10/01/1999 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phương Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 461 ngày 31/8/2004
Hiện trú tại: tầng 7, số 46, ngõ 143, phố Thành Chương 3, khóm 017, phường Thành Công, khu Truy Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: C3711870 cấp ngày 15/8/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Phương Lạc, xã Phương Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

93. **Nguyễn Thị Mỹ Nhi**, sinh ngày 12/11/1990 tại Bình Định — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định, Giấy khai sinh số 549 ngày 13/12/1990
Hiện trú tại: số 105, ngõ 163, đoạn 4, đường Tam Hòa, khóm 011, phường Từ Phúc, khu Tam Trùng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2326636 cấp ngày 25/01/2021 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn Xuân Phương, xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định

94. **Nguyễn Thị Như Quỳnh**, sinh ngày 13/4/1976 tại Thái Bình — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thanh Tân, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 08 ngày 06/02/2023
Hiện trú tại: số 8, ngách 39, ngõ 538, đoạn 2, đường Trung Bình, khóm 009, thôn Trường Lĩnh, xã Hồ Khẩu, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5875457 cấp ngày 15/8/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thanh Tân, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình

95. **Ngô Ái Linh**, sinh ngày 24/10/1985 tại Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 4541 ngày 04/11/1985
Hiện trú tại: số 59, ngõ 165, phố Dân Hưởng, khóm 017, phường Khoa Viên, khu Đông, thành phố Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2004509 cấp ngày 31/10/2018 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 32/14 Lầu 1 Ngô Quyền, Phường 6, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

96. **Vòng Dếnh Lày**, sinh ngày 03/8/1986 tại Bình Thuận — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lâm San, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 99 ngày 18/4/1998
Hiện trú tại: số 28, ngách 18, ngõ 346, phố Kiến Đức, khóm 008, phường Đông Kiều, khu Đông, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2458784 cấp ngày 30/11/2021 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Phú Bình, xã Hòa Hiệp, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

97. **Bùi Thị Linh Nhâm**, sinh ngày 08/8/1992 tại Nghệ An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Công Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, Giấy khai sinh số 05 ngày 10/01/2007
Hiện trú tại: Số 59, ngõ 556, đường Đại Phố, khóm 001, phường Diên Bình, thành phố Chương Hóa, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3880371 cấp ngày 11/9/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Công Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

98. **Lưu Thị Ngọc Lại**, sinh ngày 20/8/1974 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 16, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 61 ngày 24/4/2007
Hiện trú tại: Tầng 2, số 30-2, ngõ 259, đường Phục Hưng, khóm 016, phường Đức An, khu Trung Sơn, thành phố Cơ Long, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7210521 cấp ngày 07/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 2/13 Lò Siêu, Phường 16, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

99. **Phan Thị Mỹ Anh**, sinh ngày 29/3/1994 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hỏa Lựu, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 166 ngày 18/8/2000
Hiện trú tại: số 139, ngõ 173, đoạn 2, đường Tam Hòa, khóm 007, phường Vạn Thọ, khu Tam Trùng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4628836 cấp ngày 27/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thạnh Phú, xã Hỏa Lựu, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

100. **Huỳnh Thị Điều**, sinh ngày 21/01/1988 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hỏa Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 142 ngày 04/8/1991
Hiện trú tại: số 221, đường Thâm Tỉnh, khóm 001, thôn Thâm Tỉnh, xã Bảo Sơn, huyện Tân Trúc, Đoàn Loan
Hộ chiếu số: Q00126080 cấp ngày 09/12/2022 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thạnh Hòa 1, xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

101. **Lý Thị Kim Họ**, sinh ngày 12/11/1978 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 265 ngày 16/11/1978

Hiện trú tại: tầng 4, số 5, phố Bình Đẳng, khóm 001, phường Bách Nhẫn, khu Tân Điếm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1835793 cấp ngày 03/7/2017 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 155/16 Phó Cơ Điều, Phường 6, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

102. **Lưu Ái Lệ**, sinh ngày 30/5/1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 87 ngày 29/7/1999
Hiện trú tại: tầng 3, số 101-2, ngõ Tùng Phố Bắc, khóm 09, phường Điểu Tùng, khu Điểu Tùng, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6212716 cấp ngày 09/11/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 455/54 An Dương Vương, Phường 3, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

103. **Trần Thị Phượng**, sinh ngày 01/01/1986 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 718 ngày 29/12/2005
Hiện trú tại: Tầng 4, số 41, ngõ 829, đường Trung Chính, khóm 014, phường Phú Dân, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00093917 cấp ngày 18/10/2022 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Đồng Lớn I, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu

104. **Lê Thị Mỹ Dung**, sinh ngày 01/01/1994 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 330 ngày 01/9/2000
Hiện trú tại: Số 12, ngõ 509, đoạn 3, đường Hòa Bình Đông, khóm 008, phường Lê An, khu Tín Nghĩa, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3867859 cấp ngày 07/9/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Tân Khai, xã Tân Lập, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh

105. **Trần Thị Kiều Trang**, sinh ngày 01/10/1999 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Lộc, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 0126 ngày 07/3/2001
Hiện trú tại: số 200, ngách 43, ngõ 226, đoạn 2, đường Long Cang, khóm 004, phường Chấn Hưng, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: C5148807 cấp ngày 11/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thắng Lợi, xã Thạnh Lộc, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ

106. **Nguyễn Mộng Thúy**, sinh ngày 12/12/1992 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 848 ngày 18/3/2011
Hiện trú tại: số 67, đường Tây Đại, khóm 016, phường Nam Đại, khu Đông, thành phố Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6084241 cấp ngày 21/9/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Tân Long, xã Vĩnh Tường, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

107. **Lưu Thị Lừng**, sinh ngày 20/11/1974 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường An Lạc, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 48 ngày 05/4/2006
Hiện trú tại: số 43, đường Trung Chính, khóm 001, thôn Quảng Hưng, xã Cao Thụ, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2365969 cấp ngày 16/11/2021 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường An Lạc, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

108. **Nguyễn Hải Vân**, sinh ngày 03/01/2008 tại Thanh Hóa — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Quảng Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa, Giấy khai sinh số 105 ngày 03/11/2015
Hiện trú tại: Số 12-6, Hảo Thu, khóm 008, thôn Đại Trước, thị trấn Thổ Khố, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7574656 cấp ngày 10/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Quảng Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa

109. **Nguyễn Huỳnh Trâm**, sinh ngày 05/12/2006 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 185 ngày 08/8/2007
Hiện trú tại: nhà 240, đường Diên Hải 5, khóm 013, phường Đông Tân, thành phố Đông Cảng, huyện Bình Đông, Đài Loan

Hộ chiếu số: C6434512 cấp ngày 09/01/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Trà Sim, xã Ninh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

110. **Thái Nguyễn Gia Bảo**, sinh ngày 11/3/2009 tại Hà Nội — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 85 ngày 27/3/2009
Hiện trú tại: Phòng 56, tầng 6, số 2, đường Công Viên, khóm 025, phường Kế Quang, khu Trung, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8977898 cấp ngày 28/5/2020 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 46, ngõ 150, phố Kim Hoa, phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

111. **Nguyễn Thành Tuấn**, sinh ngày 24/8/2004 tại Hải Phòng — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Anh Dũng, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 67 ngày 06/9/2004
Hiện trú tại: Số 3, ngõ 553, đoạn 1, đường Trung Sơn, khóm 002, phường Chấn Nghĩa, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C9784437 cấp ngày 21/9/2021 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: cụm 5, Ninh Hải, phường Anh Dũng, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng

112. **Nguyễn Lê Trường Duy**, sinh ngày 29/11/2004 tại An Giang — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 17 ngày 24/01/2005
Hiện trú tại: Tầng 5-2, số 256, đường Phúc Đức Nhất, khóm 004, phường Truy Hưng, khu Tịch Chỉ, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2228509 cấp ngày 23/7/2020 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Cần Đăng, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

113. **Nguyễn Thị Châm**, sinh ngày 15/7/2003 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thanh Hải, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 72 ngày 16/7/2003
Hiện trú tại: Số 32, ngõ 91, đường Nam Thâm, khóm 029, phường Cựu Trang, khu Nam Cảng, thành phố Đài Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: K0581625 cấp ngày 27/6/2022 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thanh Hải, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

114. **Phạm Thị Mai**, sinh ngày 01/6/1987 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đại Cường, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh ngày 18/7/1987
Hiện trú tại: Tầng 3-2, số 142, đoạn 1, đường Văn Hóa Nhất, khóm 042, phường Đông Thế, khu Lâm Khẩu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2201292 cấp ngày 13/4/2020 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đại Cường, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

115. **Lô Thị Duyên**, sinh ngày 24/4/1992 tại Nghệ An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Hoàn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, Giấy khai sinh số 171 ngày 20/4/2004
Hiện trú tại: Tầng 3, số 18, ngõ 102, phố Kiều Trung Nhị, khóm 001, phường Kiều Trung, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2265226 cấp ngày 09/10/2020 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Nghĩa Hoàn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An

116. **Lê Huỳnh Ngọc Thắm Nguyên**, sinh ngày 03/5/1988 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hiếu Phụng, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh ngày 08/12/1988
Hiện trú tại: Tầng 3, số 11, ngõ 218, phố Khê Vĩ, khóm 006, phường Từ Huệ, khu Tam Trùng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0257007 cấp ngày 30/5/2022 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hòa Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

117. **Đỗ Kim Yến Nhi**, sinh ngày 07/8/1996 tại Tiền Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, Giấy khai sinh số 207 ngày 19/8/1996
Hiện trú tại: Tầng 2-1, số 1379, đoạn 3, đường Thái Nguyên, khóm 020, phường Bộ Tử, khu Bắc Đồn, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: C6417374 cấp ngày 28/12/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Kim, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

118. **Lý Thị Kiều Loan**, sinh ngày 09/01/1996 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trường Khánh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 98 ngày 31/07/1996
Hiện trú tại: Tầng 2, số 1, ngách 17, ngõ 142, đoạn 2, đường Hưng Nam, khóm 020, phường Nội Nam, khu Trung Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9935849 cấp ngày 17/12/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hậu Thạnh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng

119. **Trần Thị Hải Yến**, sinh ngày 24/6/1985 tại Nam Định Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Hùng, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định, Giấy khai sinh số 106 ngày 15/9/2017
Hiện trú tại: Số 72, ngách 135, ngõ 258, đường Sùng Đức, khóm 016, phường Nguyệt Mi, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4736949 cấp ngày 12/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Lộc Nam, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng

120. **Bùi Thị Tuyết Nhi**, sinh ngày 05/01/1998 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Nhuận, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 354 ngày 12/9/2001
Hiện trú tại: Tầng 3, số 1, ngõ 33, đoạn 2, đường Lực Hành, khóm 015, phường Vĩnh An, khu Tam Trùng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4609736 cấp ngày 13/02/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Nhuận, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

121. **Trần Thị Bích Phượng,** sinh ngày 11/11/1980 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Tịnh, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 631 ngày 14/11/1980
Hiện trú tại: Tầng 3, số 19, ngõ 191, phố Trung Hòa, khóm 007, phường Trung Bình, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: N2200941 cấp ngày 08/3/2020 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hòa Tịnh, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long

122. **Tằng Thị Mỹ Lan**, sinh ngày 01/4/1993 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 261 ngày 13/4/1993
Hiện trú tại: Số 18-1, Hải Phòng Tử, khóm 004, thôn Hải Doanh, xã Tân Cảng, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5138498 cấp ngày 06/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Vinh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

123. **Phan Thị An**, sinh ngày 09/10/1995 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Định Yên, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 335 ngày 26/10/1999
Hiện trú tại: Tầng 6, số 18, phố Minh Phong, khóm 016, phường Kim Thành, khu Thổ Thành, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6307098 cấp ngày 07/12/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Định Yên, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

124. **Lồ Ửng Múi**, sinh ngày 14/10/1985 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bàu Hàm 1, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 1238 ngày 27/6/1998
Hiện trú tại: Số 278, phố Quang Hưng, khóm 016, phường Quang Hưng, khu Thụ Lâm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2159449 cấp ngày 16/12/2019 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Sông Thao, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

125. **Phan Thị Ngọc Sang**, sinh ngày 20/12/1992 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 71 ngày 14/6/1997
Hiện trú tại: Tầng 2, số 8, ngõ 86, đường Vũ Lăng, khóm 012, phường Vũ Lăng, khu Bắc, thành phố Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4309652 cấp ngày 21/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Lược, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

126. **Vũ Thị Loan**, sinh ngày 02/6/1973 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Tân Dân, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 43 ngày 13/6/2014
Hiện trú tại: Số 3-16, ngõ 160, đường Cao Mỹ, khóm 010, phường Điền Liêu, khu Thanh Thủy, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0257012 cấp ngày 30/5/2022 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Tân Dân, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

127. **Phan Ngọc Trang**, sinh ngày 12/12/1997 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hiệp Thạnh, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 347 ngày 28/11/1998
Hiện trú tại: Tầng 4, số 18, đường Nhị Thập Trương, khóm 003, phường Giang Lăng, khu Tân Điếm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5198881 cấp ngày 21/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hiệp Thạnh, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

128. **Võ Thị Diễm My**, sinh ngày 22/8/2000 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thới Đông, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 148 ngày 16/8/2006
Hiện trú tại: Tầng 3, số 10, ngõ 1, đoạn 1, đường Phục Hưng, khóm 027, phường Phúc Nhân, khu Đàm Tử, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7407750 cấp ngày 19/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thới Xuân, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

129. **Đỗ Văn Thuấn**, sinh ngày 05/5/1986 tại Hải Dương Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Trào, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 52 ngày 28/02/2014
Hiện trú tại: Tầng 2-1, số 30, ngõ 2, đường Đại Dũng, khóm 024, thôn Phượng Hoàng, xã Hồ Khẩu, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2542805 cấp ngày 27/12/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Trào, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

130. **Mai Thị Lượt**, sinh ngày 10/11/1977 tại Nam Định Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Cồn, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, Giấy khai sinh số 05 ngày 17/01/2023

Hiện trú tại: Số 1166, đường Trung Hoa, khóm 004, phường Thạch Lỗi, khu Tân Ốc, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9538582 cấp ngày 04/9/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Cồn, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

131. **Lê Thị Hồng Nhung**, sinh ngày 25/5/1994 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Thạnh II, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 819 ngày 11/9/2001
Hiện trú tại: Số 362, phố Trung Chính Tam, khóm 016, phường Trường Đức, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0286523 cấp ngày 10/4/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đại Ân 1, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng

132. **Lê Thị Linh**, sinh ngày 10/10/1995 tại Phú Thọ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hà Lương, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ, Giấy khai sinh ngày 07/5/1997
Hiện trú tại: Số 52, phố An Đông, khóm 007, phường Thành An, khu Đại An, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8096834 cấp ngày 25/9/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Khánh Phú, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình

133. **Hoàng Thị Thu Hương**, sinh ngày 23/01/1988 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Túc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 528 ngày 23/8/1989
Hiện trú tại: Số 1, ngõ 37, phố Đông Hải Thập Nhất, khóm 027, thôn Đông Xương, xã Cát An, huyện Hoa Liên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6435282 cấp ngày 23/01/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Túc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

134. **Lìu Lỷ Phương**, sinh ngày 10/8/1993 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh ngày 07/3/1996
Hiện trú tại: Tầng 4, số 3, ngõ 98, phố Bát Đức, khóm 001, phường Thành Đức, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: B9757007 cấp ngày 21/10/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

135. **Lý Thị Nga**, sinh ngày 10/10/1990 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tân, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 324 ngày 17/5/2019
Hiện trú tại: Tầng 7, số 88, đoạn 1, đường Đại Xương, khóm 043, phường Trung Sơn, khu Long Đàm, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1767729 cấp ngày 02/8/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Tân, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

136. **Nguyễn Thị Huỳnh Giao**, sinh ngày 18/8/1994 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ An Hưng A, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 191 ngày 31/8/1996
Hiện trú tại: Số 9, ngõ 90, đường Nguyệt My, khóm 006, phường Tân Quần, thị trấn La Đông, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6518821 cấp ngày 14/01/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Mỹ An Hưng A, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

137. **Lý Sau Hồng**, sinh ngày 02/12/1990 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cây Gáo, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 455 ngày 24/12/1991
Hiện trú tại: Tầng 7, số 6, ngõ 251, đường Tây Tạng, khóm 003, phường Hòa Đức, khu Vạn Hoa, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2339570 cấp ngày 21/9/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thanh Bình, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

138. **Trần Thị Hường**, sinh ngày 02/7/1995 tại Thái Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vũ Tiến, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 67 ngày 23/3/2007
Hiện trú tại: Số 20, phố Tam Lạch, khóm 017, phường Tân Minh, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: P00814272 cấp ngày 04/10/2022 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vũ Tiến, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

139. **Bùi Thị Phượng**, sinh ngày 08/4/1995 tại Hưng Yên — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trung Dũng, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên, Giấy khai sinh số 16 ngày 28/01/2019
Hiện trú tại: Số 74, ngách 8, ngõ 267, đường Đỉnh Lực, khóm 001, phường Đỉnh Cường, khu Tam Dân, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9207179 cấp ngày 05/6/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Trung Dũng, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên

140. **Nguyễn Thị Ngoan**, sinh ngày 18/12/1978 tại Thanh Hóa — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nga Vịnh, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Giấy khai sinh số 69 ngày 26/8/2019
Hiện trú tại: Số 65, đỉnh Phù Vĩ, khóm 002, phường Đông Minh, trấn Hậu Long, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0036428 cấp ngày 17/3/2022 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Nga Vịnh, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa

141. **Võ Thúy Hằng**, sinh ngày 14/8/1978 tại Long An — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Mỹ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Giấy khai sinh số 109 năm 1978
Hiện trú tại: Số 111, ngõ 245, đoạn 1, đường Phố Đinh, khóm 012, phường Nhân Hòa, khu Đại Khê, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4129161 cấp ngày 03/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Long Vĩnh, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

142. **Phan Thị Mỹ Xuyên**, sinh ngày 19/3/1993 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh ngày 21/8/1998
Hiện trú tại: Số 19, đường Văn Trung, khóm 001, phường Đại Đồng, khu Quan Âm, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5145154 cấp ngày 14/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

143. **Tống Thị Thùy Dương**, sinh ngày 10/11/1991 tại Bến Tre Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Nhơn, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre, Giấy khai sinh số 182 ngày 14/10/1999
Hiện trú tại: Số 20, ngõ 52, đường Chính Nam, khóm 007, phường Đại Đồng, khu Tam Trùng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5471645 cấp ngày 25/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Mỹ Nhơn, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre

144. **Trần Thị Thuận**, sinh ngày 22/7/1992 tại Nghệ An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Diễn Hùng, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, Giấy khai sinh số 111 ngày 26/10/2017
Hiện trú tại: Số 16, ngõ 342, đoạn 2, phố Cam Viên, khóm 011, phường Tây Viên, khu Thụ Lâm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2263747 cấp ngày 17/11/2020 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Diễn Hùng, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

145. **Nguyễn Thị Hải**, sinh ngày 29/8/1984 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thủy Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 534 ngày 07/11/2017
Hiện trú tại: Tầng 19, số 12, đường Tân Thành 8, khóm 006, phường Thành Thái, khu Ngũ Cổ, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3998849 cấp ngày 28/9/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thủy Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

146. **Lê Thị Diễm Trúc**, sinh ngày 19/12/1985 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hội Trung, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 45 ngày 21/7/2009
Hiện trú tại: Tầng 5, số 3, ngõ 421, phố Kim Môn, khóm 021, phường Khê Phúc, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1884432 cấp ngày 01/12/2017 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Hội Trung, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

147. **Vy Thị Phương Loan**, sinh ngày 20/7/1983 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 134 ngày 25/4/2012

Hiện trú tại: Số 18, Tam Loan, khóm 017, thôn Tam Loan, xã Tam Loan, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2263662 cấp ngày 16/11/2020 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

148. **Văn Thị Thanh Thư**, sinh ngày 05/10/2000 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân An Thạnh, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 56 ngày 11/10/2000
Hiện trú tại: Số 82, phố Tự Lập, khóm 004, phường Tự Lập, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7542993 cấp ngày 14/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân An Thạnh, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

149. **Lý Tường Vy**, sinh ngày 09/7/1998 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 506 ngày 26/12/1998
Hiện trú tại: Số 592, đường Phong Thế, khóm 004, phường Ma Ninh, khu Đông Thế, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4130190 cấp ngày 10/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Bảy Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

150. **Lê Thị Mộng Hằng**, sinh ngày 06/7/1979 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 76 ngày 09/8/1979
Hiện trú tại: Số 76-5, phố Tân Minh, khóm 006, phường Phú Cương, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7303574 cấp ngày 12/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 19, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

151. **Nguyễn Thị Thu Trang**, sinh ngày 04/5/1988 tại Hà Nam — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, Giấy khai sinh số 71 ngày 01/9/1995
Hiện trú tại: Tầng 5, số 205, đường Phúc Đức Nhất, khóm 014, phường Phúc Đức, khu Tịch Chỉ, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C6526647 cấp ngày 18/01/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Minh Thạnh, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương

152. **Huỳnh Thị Diễm My**, sinh ngày 28/4/1995 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thới, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 61 cấp ngày 06/7/1996
Hiện trú tại: Tầng 4, số 29, ngõ 104, đường Thành Công, khóm 015, phường Thành Công, khu Tam Trùng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4002509 cấp ngày 12/10/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Thới, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

153. **Bùi Thị Muôn**, sinh ngày 15/7/1988 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Tân Thành, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 20 cấp ngày 08/8/1994
Hiện trú tại: Số 68, đường Pha Thành, khóm 021, thôn Chẩm Sơn, xã Viên Sơn, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2327675 cấp ngày 24/02/2021 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Tân Thành, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng

154. **Phạm Thị Quỳnh Như**, sinh ngày 01/3/2000 tại Long An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hiệp Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Giấy khai sinh số 241 ngày 28/11/2000
Hiện trú tại: Số 1, ngách 160, đường Thọ Sơn, khóm 038, phường Quý Hòa, khu Thái Sơn, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4186946 cấp ngày 24/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hiệp Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

155. **Huỳnh Ngọc Huyền**, sinh ngày 29/11/1993 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thiềng, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre, Giấy khai sinh số 128 ngày 18/8/1995
Hiện trú tại: Số 13, ngõ 64, đường Hồ Sơn, khóm 021, phường Trung Hồ, khu Oanh Ca, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C1096656 cấp ngày 27/10/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Nhuận, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

156. **Phạm Thị Liên**, sinh ngày 26/12/1982 tại Phú Thọ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Sơn Dương, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ, Giấy khai sinh số 37 ngày 10/5/2002
Hiện trú tại: Số 142-21, Phụng Khẩu, khóm 010, phường Phụng Khẩu, khu Tân Hóa, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5648853 cấp ngày 27/7/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Sơn Dương, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

157. **Nguyễn Ngọc Thảo Nguyên**, sinh ngày 24/5/1996 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 138 ngày 19/6/2000
Hiện trú tại: Số 290, ngõ 223, đường Tân Vinh, khóm 017, phường Tân Vinh, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4456321 cấp ngày 10/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

158. **Nguyễn Thị Bích Ngà**, sinh ngày 28/4/1990 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 403 ngày 17/10/1994
Hiện trú tại: Tầng 6, số 27, ngách 18, ngõ 228, đoạn 2, đường Tịch Vạn, khóm 018, phường Củng Bắc, khu Tịch Chỉ, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2056654 cấp ngày 05/3/2019 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Lục Sĩ Thành, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

159. **Vương Thị Phương Anh**, sinh ngày 01/02/2004 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tứ Cường, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 47 ngày 06/4/2004
Hiện trú tại: số 1-9 Nam Sơn, khóm 007, thôn Sơn Nội, xã Nguyên Trường, huyện Vân Lâm, Đài Loan

Hộ chiếu số: C9959527 cấp ngày 11/02/2022 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: đội 13, An Khoái, xã Tứ Cường, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

160. **Lại Thị Thương**, sinh ngày 03/12/2002 tại Tuyên Quang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thượng Ấm, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, Giấy khai sinh số 25 ngày 03/02/2003
Hiện trú tại: Số 36, ngõ 55, đường Quốc Xương 2, khóm 007, phường Tam Lộc, khu Sa Lộc, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4478980 cấp ngày 22/02/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thượng Ấm, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang

161. **Hồ Thị Hương**, sinh ngày 19/7/1987 tại Trà Vinh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân An, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh, Giấy khai sinh số 419 ngày 31/12/2009
Hiện trú tại: Số 565 đường Tân Sinh 3, khóm 016, phường Cựu Xã, thị trấn Đấu Nam, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2232349 cấp ngày 04/8/2020 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Đại An, xã Tân An, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh

162. **Đỗ Thị Thủy**, sinh ngày 01/7/1974 tại Thái Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh ngày 12/7/1979
Hiện trú tại: Số 147, đường Dân Đức, khóm 027, phường Vinh Hoa, thị trấn Trúc Đông, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2786905 cấp ngày 24/01/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

163. **Đỗ Thị Dung**, sinh ngày 15/5/1997 tại Ninh Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Gia Hưng, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình, Giấy khai sinh số 154 ngày 01/9/2011
Hiện trú tại: Tầng 4, số 7, ngõ 110, phố Thái Nguyên, khóm 014, khu Thụ Lâm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1197959 cấp ngày 22/01/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xóm 1, xã Liên Sơn, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình

164. **Hà Thị Ngọc Ánh**, sinh ngày 10/01/1995 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Thứ Ba, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 132 ngày 15/5/2017
Hiện trú tại: Số 70, Đỉnh Phù Vỹ, khóm 002, phường Đông Minh, thị trấn Hậu Long, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9818985 cấp ngày 24/12/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Đông Quí, thị trấn Thứ Ba, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang

165. **Phạm Thị Khuyên**, sinh ngày 12/4/1964 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thống Nhất, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 32 ngày 01/4/2015
Hiện trú tại: Số 1-13, Nội Tư Tử Nước, khóm 009, phường Điểu Đồ, khu Thạch Đính, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2366015 cấp ngày 18/6/2021 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Nam Triều, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

166. **Nguyễn Thị Thúy An**, sinh ngày 24/8/1998 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 60 ngày 07/3/2000
Hiện trú tại: Tầng 11-3, số 36, phố Nam Thuận Lục, khóm 012, phường Phúc Xương, khu Lô Trúc, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4134841 cấp ngày 07/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Thới Thuận A, phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

167. **Nguyễn Thị Thơm**, sinh ngày 05/3/1983 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Đại Ngãi, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 15 ngày 04/3/2011
Hiện trú tại: Tầng 12, số 14-1, ngõ 265, đường Trung Chính, khóm 018, phường Trung Chính, khu Tân Điếm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6221786 cấp ngày 23/10/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Ngãi Phước, thị trấn Đại Ngãi, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng

168. **Phan Thị Ngọc Vẹn**, sinh ngày 15/7/1993 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 107 ngày 23/6/1999

Hiện trú tại: Tầng 2, số 9, ngõ 47, đường Ưu Mỹ, khóm 003, phường Tân Lĩnh, khu Quy Sơn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1885868 cấp ngày 17/01/2022 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

169. **Nguyễn Thị Kim Tuyến**, sinh ngày 14/11/1988 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 1366 ngày 30/11/1988
Hiện trú tại: Số 338, đoạn 3, đường Dân Phúc, khóm 013, phường Viên Bản, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4377864 cấp ngày 19/12/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Thới Hòa, phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

170. **Nguyễn Thị Hồng Linh**, sinh ngày 24/01/1997 tại Bến Tre Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Đức, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, Giấy khai sinh số 8061 ngày 20/3/1997
Hiện trú tại: Tầng 7, số 72, đường Tùng Đức, khóm 004, phường An Khang, khu Tín Nghĩa, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2087409 cấp ngày 05/12/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 125 ấp Phú Xuân, xã Phú Đức, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre

171. **Nguyễn Thị Huế**, sinh ngày 16/3/1972 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Sơn, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 23 ngày 15/02/2023
Hiện trú tại: Số 112, đường Quốc Tính, khóm 002, thôn Thạch Môn, làng Quốc Tính, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9320654 cấp ngày 01/7/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Quỳnh Sơn, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

172. **Nguyễn Ngọc Minh Thư**, sinh ngày 15/10/1990 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 21 ngày 18/01/1997
Hiện trú tại: Số 127, đường Dân Phong, khóm 003, phường Thoại Nguyên, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: C3944298 cấp ngày 01/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 1, xã Mỹ Hiệp, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

173. **Nguyễn Thị Hồng Đào**, sinh ngày 15/5/1999 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 18 ngày 08/01/2001
Hiện trú tại: Số 50, ngõ Nam Bộ, đường Trung Chính, khóm 005, phường Nam Bộ, thị trấn Thảo Truân, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6815803 cấp ngày 18/3/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Long Thạnh 1, phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

174. **Lê Văn Thảo**, sinh ngày 20/01/1986 tại Kiên Giang Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thủy Liễu, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 233 ngày 15/7/2015
Hiện trú tại: Số 69, Vĩnh Hòa, khóm 009, thôn Hải Phong, làng Mạch Liêu, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0069528 cấp ngày 20/6/2022 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Phước Tiền, xã Thủy Liễu, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang

175. **Võ Hoàng Yến Nhi**, sinh ngày 19/4/2000 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Hiệp, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 88 ngày 06/4/2000
Hiện trú tại: Lầu 2-6, số 131 Nội Xã, khóm 011, phường Nội Xã, khu Tân Thành, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4099026 cấp ngày 24/10/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thành Nhân, xã Thành Lợi, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

176. **Võ Thị Tường Vy**, sinh ngày 03/12/2000 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỏ Công, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 273 ngày 17/10/2003
Hiện trú tại: Lầu 6-2, số 96-9, đường Nhất, khu Công Nghiệp, khóm 024, phường Phúc Ân, khu Tây Tấn, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6743530 cấp ngày 11/3/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Một, xã Mỏ Công, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh

177. **Huỳnh Thị Thúy Hà**, sinh ngày 10/5/1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 1247 ngày 17/5/1988
Hiện trú tại: Lầu 4, số 70, đoạn 1, đường Trường Giang, khóm 009, phường Cát Thúy, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9811609 cấp ngày 11/11/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: tổ 4, ấp Xóm Đồng, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh

178. **Tất Nhỉ Khanh**, sinh ngày 21/5/1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 50 ngày 24/5/1984
Hiện trú tại: Số 14, ngõ 370, đoạn 1, đường Trung Hưng, khóm 010, phường Kim Thành, khu Đại Lí, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1115457 cấp ngày 26/02/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 1287/21 F Đường 3 tháng 2, Phường 16, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

179. **Đặng Thúy Loan**, sinh ngày 06/6/1979 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vị Đông, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 115 ngày 17/7/2003
Hiện trú tại: Số 108-5 Lão Trang, khóm 014, phường Lão Trang, thị trấn Trác Lan, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2458859 cấp ngày 06/12/2021 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 7, xã Vị Đông, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

180. **Bùi Huỳnh Nương**, sinh ngày 23/8/1999 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thiện Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng
Hiện trú tại: Số 282, Đông Trang, khóm 018, thôn Hạ Liêu, làng Nguyên Trường, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4134620 cấp ngày 06/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Đắc Thắng, xã Thiện Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng

181. **Huỳnh Thị Ngọc Cẩm**, sinh ngày 02/9/1990 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Song Phụng, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 798 ngày 27/8/2019

Hiện trú tại: Số 13-1, ngõ Khai Minh, đường Trung Sơn, khóm 018, thôn Lân Đề, làng Lân Lạc. huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4445274 cấp ngày 05/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Phụng Tường 1, xã Song Phụng, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng

182. **Võ Bảo Ngọc**, sinh ngày 04/3/1998 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hỏa Lựu, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 64 ngày 01/11/1999
Hiện trú tại: Số 762-3, Tân Ôn, khóm 027, phường Phục Hưng, thị trấn Bố Đại, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3202037 cấp ngày 20/4/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực 5, Phường 3, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

183. **Ngô Thị Trang**, sinh ngày 17/6/1990 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 07 ngày 21/8/1990
Hiện trú tại: Số 15, đường Thành Công, khóm 003, phường Tân Vinh, thị trấn Tác Lan, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2547138 cấp ngày 24/11/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 486A/5, ấp Tân Phú, xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

184. **Nguyễn Lam Tuyền**, sinh ngày 29/10/1983 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Thạnh, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 121 ngày 31/3/2017
Hiện trú tại: Số 27-1 Trung Thổ, khóm 005, thôn Ngũ Khoái, làng Nguyên Trường, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3248651 cấp ngày 25/4/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Bình Mỹ A, xã Bình Thạnh, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

185. **Huỳnh Mỹ Hằng**, sinh ngày 22/3/1993 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Phước, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 107 ngày 28/5/1994
Hiện trú tại: Số 43-5 Ô Trúc Lâm, khóm 010, phường Cảng Đông, khu Tây Cảng, thành phố Đài Nam, Đài Loan

Hộ chiếu số: N2370419 cấp ngày 09/6/2021 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khóm Biển Trên, phường Vĩnh Phước, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

186. **Trần Thị Xuân Mai**, sinh ngày 20/9/1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 113 ngày 20/9/1990
Hiện trú tại: Số 71-29 Trung Trang, khóm 002, thôn Trung Trang, xã Thủy Thượng, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3342942 cấp ngày 15/5/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 192/64/11B, đường Phú Thọ Hòa, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

187. **Lại Thị An**, sinh ngày 10/3/1976 tại Thanh Hóa Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hoằng Anh, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Giấy khai sinh số 92 ngày 29/5/2017
Hiện trú tại: Số 56, thôn Trung Hưng Tây, khóm 015, thôn Hòa Hưng, xã Trung Phố, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3680757 cấp ngày 19/7/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phố Phượng Đình 2, phường Tào Xuyên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

188. **Nguyễn Thị Ngọc Trinh**, sinh ngày 29/01/2000 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Bình, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 630 ngày 21/11/2000
Hiện trú tại: Lầu 8-1, số 17, ngõ 91, đoạn 2, đường Thành Thái, khóm 016, phường Ngũ Cổ, khu Ngũ Cổ, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6084866 cấp ngày 20/9/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thạnh Phú, xã Thạnh Bình, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh

189. **Nguyễn Thị Bảo Ngọc**, sinh ngày 28/3/1987 tại Quảng Ngãi Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Đức Phổ, huyện Đức Phổ (cũ), tỉnh Quảng Ngãi, Giấy khai sinh số 47 ngày 31/3/1998
Hiện trú tại: Số 22, ngách 11, ngõ 592, đường Trung Chính Nam, khóm 006, phường Diêm Hành, khu Vĩnh Khang, thành phố Đài Nam, Đài Loan

Hộ chiếu số: N2056839 cấp ngày 15/3/2019 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 233 Lê Văn Thọ, Phường 9, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

190. **Trần Thị Yến**, sinh ngày 06/5/1969 tại Nam Định — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thịnh, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, Giấy khai sinh số 270 ngày 07/8/2019
Hiện trú tại: Số 106 Cảng Càn Thổ, khóm 013, thôn Long Cảng, xã Đông Thạch, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6922651 cấp ngày 13/3/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xóm 17, xã Tân Thịnh, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định

191. **Trương Ngọc Đính**, sinh ngày 09/6/1996 tại An Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Thủy, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 20 ngày 05/11/1997
Hiện trú tại: Số 24, ngõ 91, phố Phúc An Nhị, khóm 015, phường Nam Thành, khu Phượng Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3053426 cấp ngày 18/5/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Bình Thủy, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang

192. **Nguyễn Phương Nhi**, sinh ngày 20/8/1997 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phước Trạch, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 138 ngày 07/9/2001
Hiện trú tại: Lầu 12, số 40, đoạn 1, đường Kiến Trung Nhất, khóm 003, phường Võ Công, khu Đông, thành phố Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2708583 cấp ngày 08/01/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Bàu Vừng, xã Phước Trạch, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

193. **Tăng Tuyết Trâm**, sinh ngày 07/10/1996 tại Trà Vinh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thuận Hòa, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, Giấy khai sinh số 92 cấp ngày 26/5/2011
Hiện trú tại: Số 11-6, ngõ Quy Lễ, khóm 010, phường Hồ Nam, thành phố Bình Đông, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7226861 cấp ngày 24/4/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thủy Hòa, xã Thuận Hòa, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh

194. **Nguyễn Thị Hoài**, sinh ngày 05/11/1986 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 162 ngày 18/11/1986
Hiện trú tại: Số 359, đoạn 2, đường Bảo Tân, khóm 007, thôn Tân Thành, xã Bảo Sơn, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4484010 cấp ngày 17/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

195. **Ngô Thị Thảo**, sinh ngày 06/5/1984 tại Thanh Hóa — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tế Lợi, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa, Giấy khai sinh ngày 05/6/1984
Hiện trú tại: Số 17, ngách 15, ngõ 150, đường Trung Trinh, khóm 021, phường Công Minh, khu Sa Lộc, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1894952 cấp ngày 20/6/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tế Lợi, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa

196. **Nguyễn Thị Ngọc Hoa**, sinh ngày 20/9/1985 tại Cà Mau — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 637 ngày 13/12/2016
Hiện trú tại: Số 2, ngõ 45, ngõ 312, đoạn 4, đường Xương Bình, khóm 009, phường Tây Bảo, khu Đại Nhã, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3073934 cấp ngày 18/7/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khóm 1, Phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

197. **Lâm Thị Cẩm Linh**, sinh ngày 11/9/1997 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 321 ngày 18/8/2003
Hiện trú tại: Số 69, đường Trung Thành, khóm 022, phường Điểu Tùng, khu Điểu Tùng, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6351526 cấp ngày 23/11/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Ô Môn, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

198. **Võ Thị Ngọc Hoài**, sinh ngày 07/01/1989 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Quý, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 199 ngày 11/5/1989
Hiện trú tại: Số 7, đường Phòng Tường, khóm 009, phường Đính Diêm, khu Kiều Đầu, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2739015 cấp ngày 20/01/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Mỹ Phước 1, xã Mỹ Quý, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp

199. **Đặng Lệ Phương**, sinh ngày 05/5/1977 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 1398 ngày 10/5/1977
Hiện trú tại: Số 24, đường Hoa Viên Nhất, khóm 002, phường Trình Hương, khu Cương Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0297629 cấp ngày 20/4/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 493A/73/9 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 13, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh

200. **Ngô Thị Mỹ Anh**, sinh ngày 09/7/1986 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 107 ngày 28/3/1995
Hiện trú tại: Số 18, Nhị Bình Tử, khóm 003, thôn Thụy Phong, xã Mai Sơn, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2159654 cấp ngày 26/12/2019 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 69/3 Khu vực 14, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

201. **Đinh Thị Hồng Duyên**, sinh ngày 02/01/1979 tại Quảng Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Quy Hóa, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình, Giấy khai sinh số 36 ngày 05/02/1979
Hiện trú tại: Số 10, phố Quang Minh, khóm 006, phường Ngoại Giác, khu Bạch Hồ, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1872226 cấp ngày 13/10/2017 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Quy Hóa, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình

202. **Võ Thị Lắm**, sinh ngày 08/7/1988 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tuy, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 51 ngày 22/02/2017

Hiện trú tại: Số 19-12 Khanh Tử Bình, khóm 005, thôn Hòa Bình, xã Trúc Kỳ, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2931850 cấp ngày 09/3/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Vĩnh Hùng, xã Vĩnh Tuy, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang

203. **Nguyễn Thị Thùy Trang**, sinh ngày 09/7/1996 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cẩm Giang, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 268 ngày 29/8/1996
Hiện trú tại: Số 16, ngõ 54, phố Huệ An, khóm 014, thôn Kim Hưng, xã Dân Hùng, huyện Gia nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7505042 cấp ngày 06/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Cẩm Thắng, xã Cẩm Giang, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

204. **Mặc Khảy Làn**, sinh ngày 22/4/1994 tại Bình Thuận Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, Giấy khai sinh số 119 ngày 17/5/1994
Hiện trú tại: Số 39-1, ngách 147, ngõ 120, đường Chương Lộc, khóm 002, phường Nam An, thành phố Chương Hóa, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7182466 cấp ngày 30/4/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

205. **Nguyễn Thị Hưng**, sinh ngày 16/6/1983 tại Thái Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vũ Đông, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 69 ngày 15/9/2003
Hiện trú tại: Số 120-1, ngõ 702, đoạn 1, đường An Trung, khóm 019, phường Phượng Hoàng, khu An Nam, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1865799 cấp ngày 09/7/2019 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn Đình Phùng, xã Vũ Đông, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

206. **Võ Lý Đào**, sinh ngày 10/3/1980 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 313 ngày 18/9/2013

Hiện trú tại: Lầu 3, số 9, phố Lạc Dương, khóm 008, phường Điền Tâm, khu Tam Trọng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1872163 cấp ngày 03/11/2017 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Bình, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu

207. **Dương Thị Cẩm Loan**, sinh ngày 15/9/1991 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 183 ngày 01/9/1994
Hiện trú tại: Số 1, ngõ 600, phố Đính An, khóm 002, phường Thạch An, khu A Liên, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2367717 cấp ngày 14/4/2021 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hòa Tịnh, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long

208. **Nguyễn Thị Nhãn**, sinh ngày 15/10/1976 tại Bến Tre — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hiệp, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Giấy khai sinh số 12 ngày 14/3/2002
Hiện trú tại: Số 80, ngõ 31, đoạn 1, đường Kiến Quốc, khóm 024, phường Bì Đính, khu Phượng Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2327292 cấp ngày 10/3/2021 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Hiệp, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

209. **Dương Thị Thu Đông**, sinh ngày 16/7/1999 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Bình, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 244 ngày 29/9/1999
Hiện trú tại: Số 4, đường Dân Lợi, khóm 001, phường Trường Xuân, thành phố Bình Đông, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4696808 cấp ngày 03/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Bình Thuận, xã Long Bình, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

210. **Lê Thị Châu Đoan**, sinh ngày 20/10/1996 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phương Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 940 ngày 07/12/2018
Hiện trú tại: Số 79, đường Tam Đa, khóm 009, thôn Tam Khối, xã Cửu Như, huyện Bình Đông, Đài Loan

Hộ chiếu số: C6817680 cấp ngày 17/3/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phương Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

211. **Nguyễn Thị Thanh Giang**, sinh ngày 27/6/1981 tại Phú Thọ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Ninh Dân, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ, Giấy khai sinh số 106 ngày 16/8/2018
Hiện trú tại: Tầng 3, số 57, phố Nhân Tường, khóm 012, phường Nhân Hóa, khu Đại Lý, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2457965 cấp ngày 01/10/2021 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Ninh Dân, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ

212. **Trần Thị Lượt**, sinh ngày 16/11/1998 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hòa Hưng Nam, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 464 ngày 16/9/2004
Hiện trú tại: Số 300-5 Hậu Doanh, khóm 009, phường Hậu Doanh, khu Tây Cảng, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7836159 cấp ngày 19/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Hòa Hưng Nam, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang

213. **Phan Thị Bảo Trang**, sinh ngày 20/5/1995 tại An Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Nhà Bàng, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang
Hiện trú tại: Số 70-8 Ải Môn, khóm 008, thôn Ải Môn, xã Hồ Tây, huyện Bành Hồ, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3947383 cấp ngày 30/10/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khóm Trà Sư, thị trấn Nhà Bàng, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang

214. **Lý Mỹ Linh**, sinh ngày 23/10/1964 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 10404 ngày 24/10/1964
Hiện trú tại: Số 65, ngõ 392, đoạn 1, đường Dân Quang, khóm 005, phường Tam Quang, thị trấn Điền Trung, huyện Chương Hóa, Đài Loan

Hộ chiếu số: C6437538 cấp ngày 11/01/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 322 lô H chung cư Ngô Gia Tự, Phường 2, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh

215. **Nguyễn Hoàng Ân**, sinh ngày 04/01/2011 tại Hậu Giang — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Mỹ, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 627 ngày 30/12/2011
Hiện trú tại: Số 20, đường Đầu Chương Đông, khóm 013, phường Đầu Đầu Gia Đông, khu Đàm Tử, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00245203 cấp ngày 07/02/2023 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hòa Mỹ, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

216. **Chiêm Thị Hồng Nhung**, sinh ngày 04/01/1991 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trường Lạc, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 99 ngày 22/4/2009
Hiện trú tại: Số 32, đường Tam Hòa Tam, khóm 008, phường Hưng Hòa, thị trấn Đông Cảng, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0776205 cấp ngày 28/7/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Trường Hưng, phường Trường Lạc, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

217. **Vòng Cắm Phùng**, sinh ngày 23/3/1991 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bàu Hàm I, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 928 ngày 16/7/1994
Hiện trú tại: Lầu 9, số 1-57, hẻm 81, phố Viễn Đông, khóm 018, phường Đông Hải, khu Long Tịnh, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2332135 cấp ngày 26/9/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thuận Trường, xã Sông Thao, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

218. **Vòng Màu Lìn**, sinh ngày 20/6/1986 tại Lâm Đồng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Xuân Trường, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Giấy khai sinh số 3488 ngày 25/6/1986
Hiện trú tại: Số 269 phố Tiền Trấn, khóm 010, phường Trấn Dương, khu Tiền Trấn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2791257 cấp ngày 24/3/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 239/1/4A, đường Khuông Việt, phường Phú Trung, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

219. **Lý Hồng Loan**, sinh ngày 03/3/1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 841 ngày 12/12/1990
Hiện trú tại: Số 47 hẻm Tân Dân, khóm 008, thôn Tân Dân, xã Danh Gian, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2486835 cấp ngày 26/01/2022 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 421/11/29 đường Bến Phú Lâm, Phường 9, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh

220. **Ngô Thị Duy Phương**, sinh ngày 15/02/1993 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trà Vong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 12 ngày 31/8/1999
Hiện trú tại: Số 45, hẻm 82, phố Thanh Tuyền, khóm 013, phường Chính Đức, khu Cổ Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2799545 cấp ngày 23/3/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phước Minh, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh

221. **Đào Thị Nguyệt**, sinh ngày 21/3/1991 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Sông Thao, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 252 ngày 19/10/1995
Hiện trú tại: Số 1073 đường Vĩnh An, khóm 001, phường Trung Thành, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6731782 cấp ngày 26/02/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thuận Hòa, xã Sông Thao, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

222. **Trương Thị Bảo Trân**, sinh ngày 27/5/2000 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 541 ngày 06/8/2001
Hiện trú tại: Số 48, hẻm Tân Khai, khóm 006, thôn Tân Đông, xã Tân Viên, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7750775 cấp ngày 08/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thạnh Mỹ A, xã Bình Thành, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

223. **Bàng Thị Bình**, sinh ngày 10/3/1983 tại Quảng Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bằng Cả, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Giấy khai sinh số 75 ngày 24/11/2017

Hiện trú tại: Tầng hầm 1, số 17, hẻm 496, phố Cảnh Tân, khóm 014, phường Tông Nam, khu Trung Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4553224 cấp ngày 07/02/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

224. **Lê Thị Khánh Linh**, sinh ngày 27/12/2000 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 776 ngày 01/8/2004
Hiện trú tại: Số 12, hẻm 446, đoạn Vương Công, đường Công Hồ, khóm 017, thôn Vương Công, xã Phương Uyên, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5638891 cấp ngày 25/7/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Tân Quới, phường Tân Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

225. **Đỗ Thị Ngà**, sinh ngày 29/7/1988 tại Nam Định Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Yên Nghĩa, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Giấy khai sinh số 239 ngày 17/12/2018
Hiện trú tại: Số 7-17, hẻm 166, đường Phụng Lâm, khóm 013, phường Phụng Nguyên, khu Tiểu Cảng, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2159588 cấp ngày 23/12/2019 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn Cổ Liêu, xã Yên Nghĩa, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

226. **Lìu Mỹ Khì**, sinh ngày 10/01/1972 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bàu Hàm, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 228 ngày 18/7/1997
Hiện trú tại: Số 35, hẻm 127, phố An Lạc 1, khóm 008, phường Hậu An, khu Nhân Vũ, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9049435 cấp ngày 08/4/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 45/1, khu 2, ấp Tân Việt, xã Bàu Hàm, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

227. **Nguyễn Thị Thu Trang**, sinh ngày 02/02/1981 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 44 ngày 28/02/2023
Hiện trú tại: Số 47, ngõ 22, hẻm 239, đường Bạch Sa, khóm 009, phường Vạn Phúc, khu Gia Định, thành phố Cao Hùng, Đài Loan

Hộ chiếu số: C9119937 cấp ngày 15/5/2020 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Hưng Hiệp, xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

228. **Trần Thị Thắm**, sinh ngày 12/6/1991 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 90 ngày 28/6/1996
Hiện trú tại: Lầu 8-33, số 121, đoạn 1, đường Trung Hoa, khóm 009, phường Trung Hoa, khu Trung, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9164648 cấp ngày 12/5/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 4, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

229. **Lê Thị Thu Đông**, sinh ngày 20/4/1987 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Thạnh 3, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng
Hiện trú tại: Số 516 đường Đại Minh, khóm 031, phường Vĩnh Long, khu Đại Lý, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1617111 cấp ngày 14/4/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp An Nghiệp, xã An Thạnh 3, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng

230. **Nguyễn Thị Mỹ Kiên**, sinh ngày 30/3/1999 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 867 ngày 28/11/2006
Hiện trú tại: Lầu 10, số 65, đường Trường Hưng 2, khóm 005, phường Phúc Đức, khu Bát Đức, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6300938 cấp ngày 06/12/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Phước Thạnh, xã Thạnh Phú, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

231. **Huỳnh Thị Kim Em**, sinh ngày 01/01/1983 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Chi Lăng, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 332 ngày 09/9/1991
Hiện trú tại: Số 20-12, đường Võ Đinh, khóm 004, thôn Đại Đồng, xã Giai Đông, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6144363 cấp ngày 10/10/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Mỹ Á, xã Núi Voi, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang

232. **Trần Thị Diễm Hương**, sinh ngày 16/12/1998 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vị Thắng, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 221 ngày 22/8/2000
Hiện trú tại: Số 20, hẻm 424, đường Vĩnh Phong, khóm 025, phường Thái Bình, khu Thái Bình, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2940042 cấp ngày 05/3/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 11, xã Vị Thắng, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

233. **Nguyễn Thị Thùy Thơm**, sinh ngày 27/01/1999 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 91 ngày 28/4/2000
Hiện trú tại: Số 15, hẻm 61, phố Triều Dương, khóm 010, phường Đại Hồ, khu Oanh Ca, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00002393 cấp ngày 16/8/2022 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã An Phong, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp

234. **Nguyễn Huỳnh Trang**, sinh ngày 02/4/1996 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Bình, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 785 ngày 19/12/2018
Hiện trú tại: Số 98, phố Vạn Long, khóm 033, phường Vĩnh Xuân, thị trấn Triều Châu, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7001984 cấp ngày 27/3/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thạnh Lợi, xã Thạnh Bình, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh

235. **Tô Kiều Diễm My**, sinh ngày 16/12/1992 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vị Thủy, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 504 ngày 04/10/1993
Hiện trú tại: Số 38-2 Hạ Phúc, khóm 017, phường Hạ Phúc, khu Lâm Khẩu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2690860 cấp ngày 03/3/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 1, thị trấn Nàng Mau, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

236. **Nguyễn Thùy Mỹ**, sinh ngày 24/3/1988 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Long Thành Bắc, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 131 ngày 16/5/2002

Hiện trú tại: Lầu 4, số 2, hẻm 119, đường Tư Duy, khóm 004, phường Tư Duy, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2747027 cấp ngày 17/01/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 2, xã Trà Vong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh

237. **Đỗ Thị Kim Quyên**, sinh ngày 12/3/1980 tại Tiền Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú An, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, Giấy khai sinh số 1047 ngày 20/3/1980
Hiện trú tại: Lầu 6-7, số 108-48, đường Nội Khanh, khóm 028, phường Nội Khanh, khu Đại Liêu, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9822900 cấp ngày 02/12/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 4, xã Phú An, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

238. **Trần Thị Kim Xuyến**, sinh ngày 27/01/1998 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Định Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 16 ngày 17/3/1998
Hiện trú tại: Số 955 Khê Vĩ, khóm 001, phường Khê Mỹ, khu Thiện Hóa, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6403731 cấp ngày 24/12/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 114/4, ấp Định Phú, xã Định Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

239. **Hoàng Văn Thái**, sinh ngày 16/9/1984 tại Hải Dương Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thất Hùng, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh ngày 18/4/1991
Hiện trú tại: Số 366, đoạn 5, đường Sa Lộc Điền, khóm 001, phường Long Tuyền, khu Long Tịnh, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1865616 cấp ngày 02/7/2019 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Thất Hùng, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

240. **Vũ Khánh Linh**, sinh ngày 27/4/2014 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Việt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 57 ngày 06/5/2014
Hiện trú tại: Số 71 đường Thần Thanh, khóm 002, phường Đông Sơn, khu Thanh Thủy, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: C8664736 cấp ngày 18/12/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Việt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

241. **Ngô Thanh Tuyền**, sinh ngày 01/01/1982 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Xuân Hòa, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 218 ngày 05/7/2011
Hiện trú tại: Số 46, ngõ 48, hẻm 10, phố Kim Hoa, khóm 003, phường Kim Hoa, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2264918 cấp ngày 24/3/2021 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Hòa An, xã Xuân Hòa, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng

242. **Huỳnh Sẹc Dính**, sinh ngày 25/11/1990 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bàu Hàm 1, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 152 ngày 30/3/1991
Hiện trú tại: Số 16, đường Hoàn Hồ, khóm 014, phường Tam Hiệp, khu Kỳ Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5693130 cấp ngày 17/7/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Tân Hoa, xã Bàu Hàm, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

243. **Trương Thị Lan**, sinh ngày 19/7/1987 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 447 ngày 30/9/1997
Hiện trú tại: Số 105, đường Đại Xá Tây, khóm 021, phường Đại Xá, khu Tân Quan, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5484585 cấp ngày 23/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 40/4A khóm Mỹ Quới, phường Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

244. **Lê Thị Thanh Thảo**, sinh ngày 09/4/1982 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Thành, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 362 ngày 07/9/1991
Hiện trú tại: Số 53 Tiền Đại Phố, khóm 002, phường Đông Nguyên, khu Đông Sơn, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0257299 cấp ngày 11/6/2022 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Bình An, xã Bình Thành, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

245. **Lê Diễm My**, sinh ngày 01/01/2001 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Ninh Thạnh Lợi, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh ngày 22/11/2003
Hiện trú tại: Lầu 7, số 8, hẻm 399, đường Thúy Hanh Bắc, khóm 014, phường Hưng Bang, khu Tiền Trấn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6353288 cấp ngày 29/11/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Nhà Lầu II, xã Ninh Thạnh Lợi A, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu

246. **Nguyễn Thị Hồng Mụi**, sinh ngày 06/8/1994 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 77 ngày 16/4/1997
Hiện trú tại: Số 37, đường Dụ Hợp, Khóm 019, phường Song Thành, khu Tân Điếm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9531526 cấp ngày 02/10/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thạnh Trung, xã Trung Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

247. **Lê Thị Thu Hường**, sinh ngày 10/5/1998 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 615 ngày 27/8/2002
Hiện trú tại: Số 1/4, hẻm 52, phố Ngọc Sơn, khóm 002, phường Thái Sơn, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1962989 cấp ngày 01/7/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Tân Qưới Rạch, xã Tân Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

248. **Trương Thị Phương Thảo**, sinh ngày 01/01/1993 tại Trà Vinh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tập Ngãi, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh, Giấy khai sinh số 59 ngày 25/01/2011
Hiện trú tại: Số 19-5, Đại Xích Khảm, khóm 001, thôn Xích Khảm, làng Bạch Sa, huyện Bành Hồ, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7136586 cấp ngày 12/4/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Cây Ổi, xã Tập Ngãi, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh

249. **Huỳnh Kim Loan**, sinh ngày 19/11/1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 52 ngày 17/3/2014

Hiện trú tại: Số 1234/16 đoạn 2 lộ Giới Thọ, khóm 006, phường Thụy Đức, khu Bát Đức, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4721294 cấp ngày 16/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 175/61 Nguyễn Chế Nghĩa, Phường 12, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh

250. **Nguyễn Thị Môn**, sinh ngày 28/10/1971 tại Thanh Hóa — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Ea Knốp, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk, Giấy khai sinh số 371 ngày 15/8/2018
Hiện trú tại: số 80, Hạ Liêu, khóm 008, thôn Hạ Liêu, xã Thủy Thượng, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan.
Hộ chiếu số: B9064022 cấp ngày 05/5/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: tổ Dân Phố 1, xã Ea Knốp, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk

251. **Tô Bảo Ngọc**, sinh ngày 15/5/2016 tại Đài Loan — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Văn Phòng Kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc, Giấy khai sinh số 297 ngày 15/8/2017
Hiện trú tại: số 43, đường Văn Hóa 9, khóm 013, phường Nam Hưng, khu Quy Nhân, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0410856 cấp ngày 13/5/2022 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

252. **Nguyễn Thị Thanh Duy**, sinh ngày 17/8/1995 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 2, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 105 ngày 28/8/1995
Hiện trú tại: số 143, đường Trừng Quan, khóm 067, phường Bát Quái , khu Nhân Võ, Thành Phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5035134 cấp ngày 18/4/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Phú Thuận A, xã Nhơn Phú, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long

253. **Nguyễn Thị Yến Vy**, sinh ngày 25/7/2000 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 74 ngày 16/4/2003
Hiện trú tại: số 90, đường Trung Sơn, khóm 004, thôn Sơn Cước, xã Đại Thành, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6228053 cấp ngày 30/10/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Nam Bến Sỏi, xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

254. **Sỳ Nhục Dền**, sinh ngày 10/6/1988 tại Bình Thuận Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, Giấy khai sinh số 193 ngày 08/8/1988
Hiện trú tại: số 67, đường Hộ Chính, khóm 021, thôn Trúc Đường, xã Trúc Đường, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2375067 cấp ngày 18/02/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

255. **Lê Thị Bích Ngọc**, sinh ngày 13/7/2006 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thành, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 32 ngày 06/9/2006
Hiện trú tại: số 37, ngõ 179, đường Phúc Đức, khóm 010, thôn Hưng Nông, xã Bi Đầu, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7430057 cấp ngày 26/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Thành, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

256. **Lê Hồng Đào**, sinh ngày 01/01/1980 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Điền, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 191 ngày 25/7/2011
Hiện trú tại: Số 394, đoạn 1, đường Đại Đồng, khóm 001, xóm Chương Thụ, khu Tịch Chỉ, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2368022 cấp ngày 26/4/2021 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Hòa 1, xã Long Điền, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu

257. **Thân Thị Loan**, sinh ngày 30/9/1978 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Minh Đức, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 118 ngày 26/5/2011
Hiện trú tại: Tầng 3, số 1-249, đường Hán Khẩu, xóm 20, phường An Bang, khu Tam Dân, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2265073 cấp ngày 02/10/2020 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Minh Đức, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

258. **Đặng Thị Cẩm Dành**, sinh ngày 12/11/1988 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Lộc, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 73 ngày 22/4/1993
Hiện trú tại: Số 1-9 ngõ 664, đường Kiện Hành, khóm 035, phường Kiện Hành, khu Bắc, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: C5791539 cấp ngày 31/7/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Tân Lập, xã Thạnh Lộc, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ

259. **Vũ Thị Thu Hương**, sinh ngày 02/01/1991 tại Nam Định — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Yên Trung, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Giấy khai sinh số 88 ngày 19/9/2014
Hiện trú tại: Số 22, đường An Hòa, khóm 014, phường Thụ Lâm, khu Quan Âm, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9155443 cấp ngày 16/4/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn Trung, xã Yên Trung, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

260. **Lê Bảo Nhi**, sinh ngày 02/7/1989 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Ngãi Tứ, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 51 ngày 13/10/2010
Hiện trú tại: Tầng 2, số 586, đoạn 2, đường Thái Lâm, khóm 012, phường Lê Minh, khu Thái Sơn, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9164739 cấp ngày 12/5/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Đông Phú, xã Ngãi Tứ, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

261. **Nguyễn Thị Ngân**, sinh ngày 16/12/1978 tại Thanh Hóa — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Nông Trường Thạch Thành, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa, Giấy khai sinh số 64 ngày 24/10/1981
Hiện trú tại: Số 30, ngõ 52, đường Thành Đông, khóm 010, phường Đức Cao, khu Đông, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1872314 cấp ngày 18/10/2017 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

262. **Đặng Thị Sáu**, sinh ngày 11/7/1987 tại Hải Phòng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vinh Quang, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 70 ngày 28/4/2008
Hiện trú tại: Tầng 6, số 12-77 đường Quang Vinh, khóm 006, phường Phong Thụ, khu Quy Sơn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2089972 cấp ngày 20/6/2019 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vinh Quang, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng

263. **Trương Hồng Khuyên**, sinh ngày 02/9/1995 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thuận, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 330 ngày 25/12/2002
Hiện trú tại: Số 25, lộ Quang Huệ Đông, khóm 015, thôn Trúc Lâm, xã Vạn Đơn, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6465915 cấp ngày 11/12/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 4B, xã Tân Hòa, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

264. **Vũ Đức Huy**, sinh ngày 11/02/2005 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 93 ngày 15/4/2005
Hiện trú tại: Tầng 16, số 49, phố Quang Đông, xóm 28, phường Kiến Thành, khu Bắc, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0122688 cấp ngày 17/3/2022 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 102/3C Âu Dương Lân, Phường 3, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh

265. **Thái Thị Thanh Thảo**, sinh ngày 13/3/1996 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Thạnh, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh ngày 16/11/1996
Hiện trú tại: Số 18, ngõ 43, hẻm 375, đoạn Sơn Đỉnh, lộ Trung Phong, xóm 020, phường Sơn Phong, khu Bình Trấn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3913700 cấp ngày 15/9/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thạnh Lợi A1, xã Tân Long, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

266. **Bùi Ngọc Huyền**, sinh ngày 25/8/1991 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Khánh, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 387 ngày 07/9/1991
Hiện trú tại: Số 7, ngõ 29, đoạn 2, đường Nội Hồ, xóm 22, phường Cảng Phú, khu Nội Hồ, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2228533 cấp ngày 23/7/2020 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp An Hòa, xã An Khánh, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp

267. **Nguyễn Thị Tuyết Sương**, sinh ngày 01/8/1996 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Long, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 284 ngày 28/8/1996

Hiện trú tại: Số 52, đường Hoài Đức, xóm 012, phường Tân Trang, thị trấn Điền Trung, huyện Chương Hóa, Đài Loan.
Hộ chiếu số: C4168001 cấp ngày 17/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 3, xã Mỹ Long, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

268. **Huỳnh Ái My**, sinh ngày 19/5/1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 5, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 116 ngày 19/6/1998
Hiện trú tại: Số 10-1, Đỉnh Liêu, xóm 009, phường Luân Nội, thị trấn Thổ Khố, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4412223 cấp ngày 28/12/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 11-7 Trịnh Đình Trọng, Phường 5, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

269. **Voòng Mỹ Phụng**, sinh ngày 31/12/1992 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 02 ngày 02/01/1993
Hiện trú tại: Số 25, ngõ 279, đoạn Lộ Thượng, đường Thượng Lâm, xóm 002, thôn Tam Thành, làng Phương Uyển, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5618012 cấp ngày 10/7/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 1171/9, đường 3/2, Phường 6, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

270. **Nguyễn Thị Lam Hà**, sinh ngày 15/7/1995 tại Bình Thuận Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Minh, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận, Giấy khai sinh số 126 ngày 20/11/1995
Hiện trú tại: Số 7, ngõ Trung Bình, xóm 005, thôn Tam Thành, làng Phương Uyển, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9406073 cấp ngày 14/7/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

271. **Võ Thị Linh**, sinh ngày 15/7/1991 tại Tiền Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, Giấy khai sinh số 16 ngày 10/8/1995
Hiện trú tại: Tầng 4, số 37, ngõ 3, đoạn 2, đường Đại Quan, xóm 003, phường Đại An, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: N2232514 cấp ngày 10/9/2020 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 2, xã Tân Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

272. **Lê Thị Thu Hà**, sinh ngày 23/02/1988 tại Ninh Bình — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình, Giấy khai sinh số 108 ngày 29/8/2016
Hiện trú tại: Tầng 2, số 16, hẻm 13, ngõ 303, phố Tân Phong, xóm 023, phường Tân Phú, khu Trung Chính, thành phố Cơ Long, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4343395 cấp ngày 08/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đông Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình

273. **Tưởng Thúy Linh**, sinh ngày 05/9/1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 53 ngày 23/3/1984
Hiện trú tại: Tầng 6-10, số 146, đường Ngũ Phúc Nhị, khóm 013, phường Vĩnh Ninh, khu Tân Hưng, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2231566 cấp ngày 23/10/2020 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Bình Hưng Hòa A, Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

274. **Lê Thị Thủy**, sinh ngày 15/12/1983 tại Tiền Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Quý, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 94 ngày 02/5/2002
Hiện trú tại: Số 64, ngõ 290, phố Điều Hòa, khóm 016, phường Cát Tử, khu Trung Chính, thành phố Cơ Long, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0035903 cấp ngày 07/4/2022 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Mỹ Quý, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp

275. **Phạm Văn Quyết**, sinh ngày 09/5/1993 tại Hà Nam — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đồn Xá, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam, Giấy khai sinh số 125 ngày 12/10/2016
Hiện trú tại: Số 33-5, đường Khoách Hậu, khóm 006, thôn Đông Cảng, xã Tráng Viên, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8333023 cấp ngày 10/9/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đồn Xá, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam

276. **Chu Thị Cúc**, sinh ngày 23/01/1983 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thái Hòa, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 274 ngày 01/3/1983
Hiện trú tại: Tầng 4, số 24, phố Trung Tam, khóm 004, phường Bắc Cơ, khu Vạn Lí, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1991607 cấp ngày 26/7/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thái Hòa, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

277. **Ngô Kim Phụng**, sinh ngày 18/01/1993 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 267 ngày 21/3/1998
Hiện trú tại: Số 573, đường Trung Sơn, khóm 016, phường Khúc Khê, khu Bắc, thành phố Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6479530 cấp ngày 13/12/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

278. **Nìn Chí Phương**, sinh ngày 12/7/1991 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cây Gáo, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 266 ngày 22/7/1991
Hiện trú tại: Số 113, thôn Tân, xã Công Học, khóm 014, phường Nhân Ái, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6715495 cấp ngày 19/02/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thanh Bình, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

279. **Sỳ Thanh Vân**, sinh ngày 05/8/1985 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cây Gáo, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 2198 ngày 28/8/1985
Hiện trú tại: Số 43, ngõ 435, đoạn 4, đường Dương Tân, khóm 001, phường Thượng Điền, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2004474 cấp ngày 11/02/2019 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thanh Bình, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

280. **Bùi Công Trường**, sinh ngày 04/02/1981 tại Hải Phòng Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bắc Hưng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 382 ngày 05/12/2017

Hiện trú tại: Tầng 2, số 7-31 Đại Phố Đỉnh, thị trấn Trúc Nam, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1885746 cấp ngày 04/11/2019 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Bắc Hưng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng

281. **Lê Trương Thanh Vy**, sinh ngày 27/02/1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 31 ngày 02/3/1993
Hiện trú tại: Số 432, đường Thành Công, khóm 017, phường Tân Nhã, khu Bắc, thành phố Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2938729 cấp ngày 28/3/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Tân Định, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

282. **Nguyễn Thị Nga**, sinh ngày 09/11/1991 tại Đắk Lắk — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, Giấy khai sinh số 88 ngày 23/01/2017
Hiện trú tại: Tầng 10-8, số 10, đoạn 3, đường Tự Do, khóm 011, phường Can Thành, khu Đông, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: P01470104 cấp ngày 17/02/2023 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Ea Blang, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk

283. **Nguyễn Thị Tuyết Bình**, sinh ngày 22/4/1992 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thới, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 194 ngày 26/8/1998
Hiện trú tại: Tầng 5-3, số 166, đường Bác Ái Tư, khóm 074, phường Phúc Sơn, khu Tả Doanh, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3057531 cấp ngày 23/5/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Thới, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

284. **Tô Thị Trúc Ly**, sinh ngày 06/11/1990 tại An Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 379 ngày 21/8/1997
Hiện trú tại: Số 41, phố Văn Lâm, khóm 017, thôn Tùng Lâm, xã Tân Phong, huyện Tân Trúc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C4807422 cấp ngày 22/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

285. **Võ Thị Kim Quyền**, sinh ngày 01/01/1981 tại Bạc Liêu — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 522 ngày 27/11/2018
Hiện trú tại: Số 18, đường Thăng Cao Khanh, khóm 006, phường Thăng Cao, khu Thâm Khanh, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2387882 cấp ngày 22/02/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu

286. **Lê Thị Kim Thoa**, sinh ngày 13/3/1999 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hưng Hội, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 66 ngày 25/4/2000
Hiện trú tại: Tầng 4, số 35, phố Dân Quyền, khóm 020, phường Nghĩa Nhân, khu Thái Sơn, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3819557 cấp ngày 30/8/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hưng Hội, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu

287. **Trần Thị Hồng Diệu**, sinh ngày 16/4/1983 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Bình, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 146 ngày 24/4/2001
Hiện trú tại: Số 22, ngách 1, ngõ 49, phố Điền Đơn, khóm 014, phường Phúc Thúy, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2370329 cấp ngày 09/6/2021 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đông Bình, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

288. **Nguyễn Thị Thu Em**, sinh ngày 12/01/1992 tại An Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Hội An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 43 ngày 25/8/1995
Hiện trú tại: Số 32, ngõ 160, đường Hòa Đông, khóm 004, phường Hòa Bình, khu Đại Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6953960 cấp ngày 25/3/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Hội An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

289. **Võ Thị Mỹ Kim**, sinh ngày 10/4/1993 tại Bà Rịa - Vũng Tàu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Láng Dài, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Giấy khai sinh số 36 ngày 04/6/1993
Hiện trú tại: Số 232, đường Trường Xuân, khóm 020, phường Lộc Phong, khu Sa Lộc, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5664785 cấp ngày 12/7/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Láng Dài, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

290. **Trần Phạm Thu Hoài**, sinh ngày 07/9/1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Quy Tây, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 135 ngày 15/9/1995
Hiện trú tại: Tầng 2, số 113, đoạn 3, đường Thinh Châu, khóm 006, phường Văn Thịnh, khu Trung Chính, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4840759 cấp ngày 02/4/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

291. **Trần Thị Xuyến**, sinh ngày 02/4/1966 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nam Trung, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 24 ngày 18/02/2020
Hiện trú tại: Số 25, Đại Nam Phố, khóm 001, thôn Nam Phú, xã Nam Trang, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2487146 cấp ngày 16/12/2021 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

292. **Sỳ Lỷ Phùng**, sinh ngày 04/4/1986 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bàu Hàm 1, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 1932 ngày 04/3/1987
Hiện trú tại: Số 114, đoạn 1, đường Sơn Cước, khóm 011, phường Lâm Phổ, thành phố Viên Lâm, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0411814 cấp ngày 14/5/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Bàu Hàm, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

293. **Trần Thị Lý**, sinh ngày 11/02/1971 tại Nghệ An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Trạch, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An, Giấy khai sinh số 93 ngày 04/6/2019

Hiện trú tại: Số 27, phố Dân Quyền, khóm 022, phường Trung Hưng, khu Quy Sơn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2487496 cấp ngày 29/12/2021 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Quỳnh Trạch, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

294. **Phạm Thị Điệp**, sinh ngày 10/10/1989 tại Quảng Bình — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nhân Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, Giấy khai sinh số 192 ngày 06/6/2018
Hiện trú tại: Tầng 3-2, số 448, đường Vĩnh An Bắc, khóm 009, phường Bảo An, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1865817 cấp ngày 17/7/2019 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Nhân Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình

295. **Nguyễn Kim Liên**, sinh ngày 25/5/1990 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nhơn Nghĩa, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 210 ngày 03/8/1995
Hiện trú tại: Số 109-3, Phố Phúc Nhì, khóm 008, phường Đổ Bắc, khu Thất Đổ, thành phố Cơ Long, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9646992 cấp ngày 24/9/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Nhơn Nghĩa, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

296. **Nguyễn Thị Yến Nhi**, sinh ngày 27/9/1998 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Nàng Mau, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 44 ngày 26/11/1999
Hiện trú tại: Số 120-1, ngõ 432, đường Ngô Hưng, khóm 015, phường Huệ An, khu Tín Nghĩa, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4638057 cấp ngày 14/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Nàng Mau, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

297. **Nguyễn Thị Mười**, sinh ngày 01/7/1984 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 53 ngày 05/7/1984
Hiện trú tại: Tầng 2, số 31, đoạn 2, đường Mộc San, khóm 004, phường Minh Nghĩa, khu Văn Sơn, thành phố Đài Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: B8462477 cấp ngày 17/10/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

298. **Dường Chi Khoành**, sinh ngày 24/4/1995 tại Bình Thuận Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, Giấy khai sinh số 105 ngày 01/7/1997
Hiện trú tại: Số 176, đường Tân Sinh, khóm 017, phường Trung Tân, khu Đại Lý, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4783360 cấp ngày 20/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

299. **Viên Thị Hiền**, sinh ngày 10/01/1984 tại Thanh Hóa Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Quảng Đại, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa theo Giấy khai sinh số 03 cấp ngày 05/01/2017
Hiện trú tại: Số 165, phố Đại Dũng, khóm 028, phường Chấn Hưng, khu Đông, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8539898 cấp ngày 25/11/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Quảng Đại, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

300. **Nguyễn Thị Thừa**, sinh ngày 24/5/1992 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vị Thắng, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 158 ngày 10/9/1993
Hiện trú tại: Số 166, đường Kiến Thành, khóm 004, phường Kiến Quốc, khu Thái Bình, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7237350 cấp ngày 29/4/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vị Thắng, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

301. **Vũ Thị Lý**, sinh ngày 02/4/1983 tại Thanh Hóa Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Quảng Châu, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa, Giấy khai sinh số 139 ngày 29/12/2006
Hiện trú tại: Số 8, ngõ Trung Nhất, đường Trung Ái, khóm 021, phường Luân Bình, khu Quan Âm, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1884633 cấp ngày 19/4/2019 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Quảng Châu, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa

302. **Đào Ngọc Thanh**, sinh ngày 11/11/1985 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Lược, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 1258 ngày 19/9/1991
Hiện trú tại: Tầng 3-1, số 21, đường Đại Nguyên, khóm 010, phường Đại Thụ, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4444717 cấp ngày 08/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Lược, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

303. **Nguyễn Văn Tuân**, sinh ngày 16/3/1988 tại Nghệ An — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nghi Ân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Giấy khai sinh số 314 ngày 03/12/2018
Hiện trú tại: Tầng 11, số 286-1, đoạn 1, đường Nam Khản, khóm 014, phường Trường Hưng, khu Lô Trúc, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C9965942 cấp ngày 11/01/2022 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Nghi Ân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

304. **Võ Thị Liễu**, sinh ngày 01/01/1992 tại An Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 324 ngày 28/8/1996
Hiện trú tại: Tầng 3, số 39, ngõ 45, ngách 38, đường Vĩnh Lạc, khóm 017, phường Vĩnh Lạc, khu Lư Châu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2536648 cấp ngày 23/11/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

305. **Dương Thị Bích Xuyên**, sinh ngày 04/9/1994 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thanh Quới, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 067 ngày 20/5/1999
Hiện trú tại: Số 10, ngách 15, ngõ 328, đoạn 2, đường Vĩnh An Nam, khóm 018, phường Vĩnh Khang, khu Lô Châu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0367819 cấp ngày 05/5/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thạnh Quới, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ

306. **Võ Thị Tuyết Mai**, sinh ngày 13/8/1998 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Truông Mít, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 15 ngày 02/02/1999
Hiện trú tại: Số 35, ngõ 29, đường Trung Hiếu, khóm 021, phường Trung Hiếu, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5837525 cấp ngày 23/8/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Truông Mít, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh

307. **Phạm Văn Tuyên**, sinh ngày 14/12/1981 tại Thái Bình Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Quý, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 96 ngày 10/12/1999
Hiện trú tại: Số 5-1, ngõ 23, phố Bắc Tân, khóm 019, phường Tây Nhả, khu Bắc, thành phố Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2263118 cấp ngày 17/12/2020 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn Quý Đức, xã Đông Quý, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình

308. **Tống Thị Oanh Kiều**, sinh ngày 19/8/1997 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Xuân Hòa, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 0621 ngày 30/9/2002
Hiện trú tại: Số 7, ngách 6, ngõ 127, đường Liên Thành, khóm 008, phường Liên Thành, khu Trung Hòa, thánh phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2728080 cấp ngày 14/3/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Hòa Quới, xã Xuân Hòa, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng

309. **Lê Thị Ngọc Biên**, sinh ngày 10/3/1993 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trường Đông, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 81 ngày 19/02/2019
Hiện trú tại: Số 36-107, Nam Thế, khóm 001, phường Nam Thế, khu Ma Đậu, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1930595 cấp ngày 15/8/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Trường Đồng, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

310. **Nguyễn Thị Thu An**, sinh ngày 26/02/1988 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Thành Nam, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 18 ngày 16/01/2008

Hiện trú tại: Tầng 7, số 55, đường Lâm Sâm, khóm 013, phường Bàn Đào, thành phố Đầu Phần, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1416781 cấp ngày 04/4/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Long Thành Nam, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

311. **Trần Thị Mai**, sinh ngày 16/8/1964 tại Nam Định Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Kim Thái, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định, Giấy khai sinh số 28 ngày 14/12/1999
Hiện trú tại: Số 8, ngõ Mỹ Cảng Hoành, khóm 010, thôn Mỹ Cảng, xã Đại Thôn, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4543602 cấp ngày 09/02/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Kim Thái, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định

312. **Phạm Thị Kim Ngân**, sinh ngày 19/02/1999 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 333 ngày 26/7/2002
Hiện trú tại: Số 39, Hoa Hưng, khóm 019, phường Văn Sơn, thành phố Miêu Lật, huyện Miêu Lật, Đài Loan.
Hộ chiếu số: C4099283 cấp ngày 24/10/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Tân Lợi 1, phường Tân Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

313. **Lê Thị Huyền**, sinh ngày 10/9/1996 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Phú, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 43 ngày 07/10/1996
Hiện trú tại: Tầng 2, số 3, ngõ 186, đoạn 1, đường Trung Sơn Bắc, khóm 019, phường Thủy Đối, khu Đam Thủy, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00244943 cấp ngày 01/4/2023 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Phú Yên, xã Tân Phú, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

314. **Lê Thị Thanh**, sinh ngày 10/02/1984 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ An Hưng A, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 49 ngày 22/4/2002

Hiện trú tại: Số 21-2, ngõ Động Giác, khóm 001, phường Phú Sơn, thị trấn Tập Tập, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1883334 cấp ngày 24/01/2018 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp An Bình, xã Mỹ An Hưng A, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

315. **Nình Học Dếnh**, sinh ngày 20/7/1994 tại Bình Thuận Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, Giấy khai sinh số 266 ngày 08/11/1999
Hiện trú tại: Số 70, đường Quảng Đông, khóm 007, phường Kiện Quốc, thành phố Đải Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3953346 cấp ngày 14/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

316. **Trần Trung Anh**, sinh ngày 13/11/2005 tại Quảng Ninh Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Giấy khai sinh số 120 ngày 14/12/2005
Hiện trú tại: Tầng 15-6, số 12, ngõ 156, đoạn 1, đường Trung Chính, khóm 011, phường Dầu Xe, khu Đạm Thủy, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8289685 cấp ngày 25/9/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

317. **Nguyễn Thị Tường Vy**, sinh ngày 01/5/2014 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Định Mỹ, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 102 ngày 16/5/2014
Hiện trú tại: Số 523, đoạn 2, đường Cát Lâm, khóm 001, khu phố Phú Cương, thành phố Đài Đông, huyện Đài Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6941270 cấp ngày 27/3/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Định Mỹ, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

318. **Hoàng Thu Thảo**, sinh ngày 12/10/2009 tại Bắc Kạn Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lãng Ngâm, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, Giấy khai sinh số 23 ngày 05/5/2015
Hiện trú tại: Tầng 10-2, số 18, đường Trưởng Khánh Tam, khóm 027, phường Trưởng Canh, khu Quy Sơn, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: C7667873 cấp ngày 26/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn Nà Lạn, xã Hiệp Lực, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn

319. **Ngô Diễm Quỳnh,** sinh ngày 13/5/2005 tại Nam Định — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Xuân Tiến, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định, Giấy khai sinh số 168 ngày 21/6/2005
Hiện trú tại: Tầng 3, số 21, ngõ 99, đoạn 3, đường Trung Hiếu, khóm 025, phường Điền Tâm, khu Tam Trùng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6444554 cấp ngày 10/12/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Xuân Tiến, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

320. **Nguyễn Đặng Trường Sinh**, sinh ngày 28/10/2013 tại Quảng Bình — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lộc Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, Giấy khai sinh số 271 ngày 06/11/2013
Hiện trú tại: Tầng 4, số 35, ngách 50, ngõ 685, đoạn 2, đường Giới Thọ, khóm 007, phường Đại Tín, khu Bát Đức, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6863218 cấp ngày 06/3/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Lộc Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

321. **Ngô Văn Chung**, sinh ngày 17/8/2005 tại Hải Dương — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thái Học, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 78 ngày 19/10/2005
Hiện trú tại: Số 51, đường Văn Hưng, khóm 005, quận Quy Sơn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7329696 cấp ngày 16/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn Miễu Sơn, phường Thái Học, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

322. **Hoàng Tiến Đạt**, sinh ngày 30/4/2008 tại Bắc Giang — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Quảng Minh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 139 ngày 09/5/2008
Hiện trú tại: Số 10, Ô Thụ Lâm, khóm 001, phường Phúc An, khu Hậu Bích, thành phố Đài Nam, Đài Loan

Hộ chiếu số: C8591440 cấp ngày 24/12/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Quảng Minh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

323. **Lê Thị Ngọc Diệu**, sinh ngày 24/4/1989 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tây Yên A, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 697 ngày 19/12/2022
Hiện trú tại: Số 51, đường Huyên Phủ, khóm 005, phường Quang Hưng, khu Đào Viên, thành phố ĐàoViên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2368172 cấp ngày 04/5/2021 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tây Yên A, huyên An Biên, tỉnh Kiên Giang

324. **Nguyễn Huỳnh Trúc Linh**, sinh ngày 29/8/1996 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Ninh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 65 ngày 01/7/2002
Hiện trú tại: Số 37, ngõ 118, đường An Đại, khóm 010, phường Sơn Đông, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6412268 cấp ngày 25/12/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Trà Sim, xã Ninh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

325. **Phạm Thị Ánh Tuyết**, sinh ngày 04/02/1993 tại Bà Rịa - Vũng Tàu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phước Long Thọ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Giấy khai sinh số 254 ngày 31/8/1993
Hiện trú tại: Số 13, ngách 2, ngõ 109, đường Phú Trung, khóm 012, xã Phú Liễu, thị trấn Thảo Đồn, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3707949 cấp ngày 14/8/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu phố Hiệp Hòa, thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

326. **Phạm Thị Hường**, sinh ngày 10/9/1992 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tiên Nha, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 102 ngày 09/8/2010
Hiện trú tại: Số 16, ngõ 179, đoạn 3, đường Trung Sơn, khóm 017, phường Thụy Tuệ, khu Trung Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2230437 cấp ngày 17/6/2020 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn Đồng Dinh, xã Tiên Nha, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

327. **Nguyễn Thị Hoa**, sinh ngày 10/10/1972 tại Thanh Hóa Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Thống Nhất, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, Giấy khai sinh số 79 ngày 29/11/2017
Hiện trú tại: Số 3, ngách 31, ngõ 252, đường Nguyên Phong, khóm 016, phường Đại Nam, khu Phong Nguyên, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2883731 cấp ngày 23/02/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Thống Nhất, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa

328. **Trần Thị Bích Tiền**, sinh ngày 10/11/1991 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Truông Mít, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 119 ngày 22/6/1996
Hiện trú tại: Số 16, ngõ 300, đường Cẩm Thảo 5, khóm 005, thôn Cẩm Chúng, thị trấn Ngũ Kết, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2460143 cấp ngày 05/8/2021 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 225/5 Lò Siêu, Phường 12, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

329. **Nguyễn Thị Thúy An**, sinh ngày 20/12/1985 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Đại Ngãi, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 195 ngày 08/9/1994
Hiện trú tại: Tầng 3, số 5, ngõ Tân Nhã, đường Trung Chính, xóm 002, phường Dụ Minh, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2004564 cấp ngày 02/11/2018 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Ngãi Hội 2, xã Đại Ngãi, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng

330. **Vũ Thị Phượng**, sinh ngày 27/02/1990 tại Bắc Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Giấy khai sinh ngày 30/9/1991
Hiện trú tại: Số 732, đường Trung Hoa, khóm 018, phường Thanh Hoa, khu Tân Ốc, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2089561 cấp ngày 24/5/2019 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

331. **Khổng Thị Hậu**, sinh ngày 01/5/1990 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cảnh Thụy, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 94 ngày 01/4/2021

Hiện trú tại: Số 3, ngõ Sơn Cước, phường Lục Cổ, khu Vụ Phong, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8663431 cấp ngày 31/12/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Cảnh Thụy, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

332. **Đoàn Thị Loan**, sinh ngày 08/3/1979 tại Thanh Hóa Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hà Lâm, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa
Hiện trú tại: Số 44-7 Hải Liệu, khóm 004, phường Hải Liệu, khu An Định, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8094002 cấp ngày 27/8/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hà Lâm, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

333. **Tiêu Thị Mai**, sinh ngày 20/3/1996 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vọng Đông, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 635 ngày 20/7/2002
Hiện trú tại: Số 358, đoạn 1, đường Mỹ Thôn, khóm 007, phường Thăng Bình, khu Tây, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6519889 cấp ngày 14/01/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Sơn Lập, xã Vọng Đông, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

334. **Nguyễn Hòa Bình**, sinh ngày 23/4/2010 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Đồng Lạc, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 50 ngày 26/4/2010
Hiện trú tại: Tầng 4, số 121, đường Quốc Trung, khóm 008, phường Tiêm Sơn, khu Oanh Ca, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: P00154805 cấp ngày 20/7/2022 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Đồng Lạc, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

335. **Nguyễn Đức Ba**, sinh ngày 01/01/1981 tại Hải Dương Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Đồng Lạc, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 157 ngày 27/9/1999
Hiện trú tại: Tầng 4, số 121, đường Quốc Trung, khóm 008, phường Tiêm Sơn, khu Oanh Ca, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0578852 cấp ngày 29/6/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Đồng Lạc, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

336. **Nguyễn Thị Thu Em**, sinh ngày 05/6/1982 tại Bà Rịa - Vũng Tàu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hội Bài, huyện Tân Thành (cũ), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Giấy khai sinh số 200 ngày 25/3/1995
Hiện trú tại: Số 1, ngõ 162, đường Nhân Vũ, khóm 021, phường Sơn Lê, thị trấn Hòa Mỹ, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1952734 cấp ngày 22/5/2018 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn Phước Long, xã Tân Hòa, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

337. **Đặng Thị Kim Thoa**, sinh ngày 19/02/1999 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Trà, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 183 ngày 21/8/2001
Hiện trú tại: Số 88, đoạn 1, đường Giới Thọ, khóm 006, phường Đại Phúc, khu Bát Đức, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2576629 cấp ngày 27/02/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: tổ 2, ấp 3, xã Mỹ Trà, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

338. **Lưu Thị Châu Đoan**, sinh ngày 06/5/1995 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Ngan Dừa, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 86 ngày 18/5/2001
Hiện trú tại: Số 75-1, thôn Tự Cường Tân, khóm 013, phường Tự Cường, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5831117 cấp ngày 17/8/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Trèm Trẹm, thị trấn Ngan Dừa, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu

339. **Nguyễn Thị Trúc Linh**, sinh ngày 27/4/2001 tại Trà Vinh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lưu Nghiệp Anh, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh, Giấy khai sinh số 41 ngày 12/9/2007
Hiện trú tại: Số 39, ngõ 571, đường Thái Bình, khóm 012, thôn Thái Bình, làng Phổ Tâm, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7779635 cấp ngày 15/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Xoài Lơ, xã Lưu Nghiệp Anh, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh

340. **Đào Thị Mai**, sinh ngày 08/8/1977 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Minh Tân, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 168 ngày 29/6/2015
Hiện trú tại: Lầu 4, số 6, ngõ 573, đoạn 2, đường Kiến Hưng, khóm 019, thôn Kỳ Đỉnh, xã Tân phong, huyện Tân Trúc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C0981192 cấp ngày 28/9/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Minh Tân, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

341. **Nguyễn Thị Ngọc Như**, sinh ngày 13/11/1995 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trường Đông, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 53 ngày 04/9/1999
Hiện trú tại: Số 12, ngõ 72, đường Đỉnh Ngư, khóm 021, phường Gia Thái, khu Gia Định, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6846317 cấp ngày 05/3/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Trường Phú, xã Trường Đông, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

342. **Trương Thị Ngọc Giào**, sinh ngày 20/8/1990 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Thạnh 1, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh ngày 31/01/2002
Hiện trú tại: Số 1, phố Trung Hoa, khóm 007, thôn Hà Liêu, xã Khẩu Hồ, Huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0877580 cấp ngày 24/8/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp An Trung, xã An Thạnh 1, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng

343. **Võ Thị Thúy Oanh**, sinh ngày 08/10/1987 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa An, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 139 ngày 21/6/2016
Hiện trú tại: Số 91-3, đường Thủy Mỹ, khóm 006, phường Thủy Mỹ, khu Ngoại Phố, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2428314 cấp ngày 24/10/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hòa An, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang

344. **Mai Thị Nga**, sinh ngày 03/02/1981 tại Nam Định Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hào, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định, Giấy khai sinh ngày 31/3/1981
Hiện trú tại: Số 122-87 Thạch Tử Lại, khóm 008, phường Thạch Thành, khu Đại Nội, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7865770 cấp ngày 29/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn Đại Lại, xã vĩnh Hào, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định

345. **Phùng Thị Cẩm Loan**, sinh ngày 18/8/1989 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 217 ngày 26/7/1999
Hiện trú tại: Số 31 Đại Thảo Bộ, khóm 002, làng Đại Nam, thôn Mai Sơn, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5274409 cấp ngày 24/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Thới Hòa, phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

346. **Nguyễn Lê Ngọc Trâm**, sinh ngày 09/11/1997 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh
Hiện trú tại: Số 394, phố Trung Sơn, khóm 018, phường Bắc Lộ, thị trấn Điền Trung, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6817401 cấp ngày 19/3/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh

347. **Trần Thị Mộng Điều**, sinh ngày 01/01/1994 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Đức, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 173 ngày 23/11/2017
Hiện trú tại: Số 12-7, ngõ 10, đường Văn Hóa, khóm 004, phường Trung Lí, khu Đại Xã, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5838688 cấp ngày 23/8/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Lợi Hưng, xã Long Đức, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng

348. **Ừng Mỹ Nhung**, sinh ngày 14/4/1992 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Tân, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 46 ngày 10/10/1994
Hiện trú tại: Lầu 13, số 16, ngõ 251, đường Thổ Khố Tam, khóm 048, phường Thanh Phong, khu Nam Tử, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2265448 cấp ngày 21/10/2020 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Tân, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

349. **Huỳnh Thị Thu Hồng**, sinh ngày 16/10/1994 tại Trà Vinh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 5, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, Giấy khai sinh số 66 ngày 05/7/2018

Hiện trú tại: Số 35, đường Trung Chính, khóm 019, phường Trung Long, thị trấn Hậu Long, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5841568 cấp ngày 22/8/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khóm 3, Phường 5, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

350. **Nguyễn Thị Hảo**, sinh ngày 08/10/1983 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương
Hiện trú tại: Số 77, đường Ngưu Bộ Nam, khóm 006, phường Bộ Tiền, khu Hương Sơn, thành Phố Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2370300 cấp ngày 07/6/2021 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Lê Lợi, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

351. **Trương Thị Phượng**, sinh ngày 05/4/1986 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Ngô Quyền, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 48 ngày 20/3/2015
Hiện trú tại: Số 18 Đại Oa, khóm 009, thôn Phong Lâm, xã Sư Đàm, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8531037 cấp ngày 14/11/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Ngô Quyền, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

352. **Mai Thanh Nguyên**, sinh ngày 01/10/1988 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa An, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 548 ngày 22/8/2022
Hiện trú tại: Lầu 4, số 85, đoạn 3, đường Bắc Tân, khóm 010, phường Đại Đồng, khu Tân Điếm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3205844 cấp ngày 20/4/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Hòa Lợi, xã Hòa An, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

353. **Bùi Thúy Kiều**, sinh ngày 28/3/1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Bình, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 314 ngày 23/8/2006
Hiện trú tại: Số 9, ngõ 49, đường Hạ Thố, khóm 002, phường Trung Môn, khu Lâm Viên, thành phố Cao Hùng, Đài Loan

Hộ chiếu số: C5468931 cấp ngày 16/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Thạnh Hiếu, phường Bình Thạnh, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

354. **Trần A Dứng**, sinh ngày 02/01/1989 tại Bình Phước — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Trung, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, Giấy khai sinh số 239 ngày 23/11/1998
Hiện trú tại: Số 203 Phủ Phiên, khóm 002, phường Phủ Phiên, thị trấn Bắc Cảng, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8838239 cấp ngày 26/02/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Sông Thao, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

355. **Trần Cỏng Lìn**, sinh ngày 02/8/1987 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Láng Lớn, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Nai (cũ), Giấy khai sinh số 1015 ngày 17/8/1987
Hiện trú tại: Số 19-1 Hưng Nam, khóm 005, phường Hưng Nam, thị trấn Hổ Vĩ, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2159388 cấp ngày 11/12/2019 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Liên Đức, xã Xà Bang, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

356. **Hồ Thị Hồng Lan**, sinh ngày 05/6/1985 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Thạnh 1, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 224 ngày 10/5/2001
Hiện trú tại: Số 240 đường Thái Bình, khóm 001, phường Hạ Khanh, khu Lộ Trúc, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0036631 cấp ngày 28/4/2022 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp An Thường, xã An Thạnh 1, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng

357. **Lê Bích Ngọc**, sinh ngày 01/01/1986 tại Cà Mau — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 81 ngày 21/3/2012
Hiện trú tại: Số 1559-15 Liễu Tử Lâm, khóm 018, thôn Liễu Tân, xã Thủy Thượng, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2459876 cấp ngày 01/9/2021 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Ba Tiệm, xã Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau

358. **Mai Thị Tuyết Loan**, sinh ngày 07/3/1999 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Cái Vồn, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 447 ngày 21/3/2002
Hiện trú tại: Số 10-1, hẻm 150, đường Lâm Giang, khóm 001, phường Kiến Hưng, khu Đại Giáp, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7712806 cấp ngày 02/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khóm 1, phường Thành Phước, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

359. **Phạm Thị Cẩm Tiên**, sinh ngày 20/8/1995 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Thuận B, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 344 ngày 08/11/2000
Hiện trú tại: Số 11, hẻm 367, đường Đại Thành, khóm 004, phường Tọa Giá, khu Thiện Hóa, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2060151 cấp ngày 31/8/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Phú Lợi A, xã Phú Thuận B, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp

360. **Trương Thị Tuyết Hoa**, sinh ngày 20/3/1993 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Nhơn, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 57 ngày 26/3/1993
Hiện trú tại: Số 229, đường Hạ Bì, khóm 011, phường Hạ Bì, khu Tây, thành phố Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2744645 cấp ngày 24/01/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 497/8 ấp Sơn Lân, xã Sơn Định, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre

361. **Huỳnh Thị Huỳnh Như**, sinh ngày 04/01/2001 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 256 ngày 11/5/2005
Hiện trú tại: Số 36, phố Tự Cường 2, khóm 022, phường Tân Hưng, thị trấn Nam Đầu, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7742344 cấp ngày 04/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Thới Lợi A, phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

362. **Trịnh Thị Kim Loan**, sinh ngày 10/02/1982 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Xuân, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh ngày 20/12/1988

Hiện trú tại: Số 15, hẻm 121, đường Đồng An, khóm 016, phường Nhân Ái, khu Tiền Trấn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4249170 cấp ngày 14/12/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Vĩnh Lợi, xã Vĩnh Xuân, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

363. **Phan Thị Minh Thư**, sinh ngày 09/3/1994 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Cầu Quan, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh, Giấy khai sinh số 220 ngày 16/7/2012
Hiện trú tại: Số 280, đoạn 1, đường Vĩnh Đại, khóm 021, phường Nam Loan, khu Vĩnh Khang, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9944793 cấp ngày 22/12/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khóm 3, thị trấn Cầu Quan, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh

364. **Đặng Thanh Vy**, sinh ngày 11/7/1999 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 69 ngày 30/9/2003
Hiện trú tại: Lầu 5-2, số 150, đường Minh Hòa 1, khóm 055, phường Tân Thượng, khu Tả Doanh, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3152404 cấp ngày 25/7/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Nam Bến Sỏi, xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

365. **Huỳnh Thị Mỹ Thanh**, sinh ngày 03/01/1996 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 184 ngày 13/8/2003
Hiện trú tại: Số 8, hẻm 199, đoạn 5, đường Trường Vinh, khóm 022, phường Trường Thắng, khu Bắc, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1417477 cấp ngày 04/4/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 5B, xã Tân Hòa, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

366. **Nguyễn Thị Thanh Thùy**, sinh ngày 07/01/1992 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Châu, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 70 ngày 14/6/1997
Hiện trú tại: Số 83, Đông Nghĩa, khóm 006, thôn Nghĩa Hòa, xã Trúc Kỳ, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan

Hộ chiếu số: B9327046 cấp ngày 11/6/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu phố 4, thị trấn Tân Châu, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh

367. **Phạm Thị Ngoan**, sinh ngày 20/4/1982 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 151 ngày 05/9/2007
Hiện trú tại: Lầu 7, số 46, hẻm 130, đường Hậu Cảng 1, khóm 029, phường Kiên An, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1913130 cấp ngày 05/3/2018 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 22, phụ 1, ngõ 430, phố Trần Nguyên Hãn, phường Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

368. **Nguyễn Thị Thu**, sinh ngày 04/11/1993 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hoàng Động, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 213 ngày 18/12/1993
Hiện trú tại: Số 90, đường Lê Minh, khóm 017, phường Minh Thành, khu Tân Tiệm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0948365 cấp ngày 17/9/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn 5, xã Hoàng Động, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

369. **Trần Vương Khánh**, sinh ngày 01/7/2016 tại Hải Dương Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thạch Khôi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 194 ngày 14/7/2020
Hiện trú tại: Số 129, ngõ 21, Hoa Tường Tam phố, khóm 005, phường Nhân Tường, khu Trung Lịch , thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6542102 cấp ngày 24/12/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Thạch Khôi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

370. **Võ Thị Cẩm Thụy**, sinh ngày 27/6/1997 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Kinh Cùng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 215 ngày 23/11/2016

Hiện trú tại: Số 392, đường Trung Chánh, khóm 01, phường Tân Phổ, trấn Tân Phổ, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2387239 cấp ngày 16/01/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Hòa Long B, thị trấn Kinh Cùng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

371. **Nguyễn Thị Thu Hương**, sinh ngày 25/8/1987 tại Thái Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thụy Ninh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 27 ngày 22/3/2016
Hiện trú tại: Số 80 ngõ 62, đường Tam Dân, khóm 013, phường Trung Lí, khu Đại Xã, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1020691 cấp ngày 04/11/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thụy Ninh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

372. **Nguyễn Thị Lệ**, sinh ngày 03/4/1989 tại Thái Nguyên Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Yên, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, Giấy khai sinh số 78 ngày 26/6/2018
Hiện trú tại: Lầu 5, số 5, ngõ Thiên Long Tam, khóm 016, phường Trung Hưng, quận Long Đàm, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7486333 cấp ngày 30/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Bình Yên, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên

373. **Nguyễn Thị Tú Uyên**, sinh ngày 27/02/1994 tại Long An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Ninh Tây, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Giấy khai sinh số 110 ngày 10/8/1994
Hiện trú tại: Lầu 3/3, số 1, đường Nam Bình, khóm 002, phường Hưng Vinh, khu Lư Trúc, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0974705 cấp ngày 11/01/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp An Hòa, xã An Ninh Tây, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

374. **Hoàng Thị Hải Âu**, sinh ngày 20/3/1998 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Vinh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 118 ngày 18/4/1998
Hiện trú tại: Số 14, ngách 33, ngõ 954 đường Quảng Đông, khóm 026, phường Thắng Lợi, thành phố Bình Đông, huyện Bình Đông, Đài Loan

Hộ chiếu số: C3394438 cấp ngày 26/5/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 119, phố 7, ấp 4, xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

375. **Đỗ Thị Nguyệt Nga**, sinh ngày 08/12/1975 tại Thái Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông La, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 110 ngày 15/6/2016
Hiện trú tại: Số 63/1 Đồng Cỏ, khóm 009, phường Na Ba, khu Tân Hóa, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2487445 cấp ngày 28/12/2021 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đông La, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

376. **Nguyễn Thị Thu Nhiên**, sinh ngày 05/9/1996 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 462 ngày 16/8/2000
Hiện trú tại: số 102 Hình Thố Liêu, khóm 009, thôn Hình Thố, xã Đông Thạch, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1009913 cấp ngày 05/10/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Đông Bình, phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

377. **Trà Thị Tiểu Phụng**, sinh ngày 08/11/1997 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phước Ninh, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 15 ngày 23/3/1998
Hiện trú tại: Số 16, ngõ 164, đường Tam Dân, khóm 004, thôn Trung Dân, xã Bao Trung, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7705466 cấp ngày 01/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phước Ninh, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh

378. **Huỳnh Thị Mỹ Linh**, sinh ngày 12/8/1990 tại Trà Vinh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hiếu Tử, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh, Giấy khai sinh số 14 ngày 17/8/1990
Hiện trú tại: Số 128, phố Nhân Trung Ngũ, khóm 005, phường Nhân Đức, khu Nhân Đức, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6656847 cấp ngày 20/02/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hiếu Tử, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh

379. **Đào Xuân Đồng**, sinh ngày 09/6/1985 tại Bắc Giang — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Minh Đức, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 388 ngày 01/12/2016
Hiện trú tại: Số 103, đoạn 2, đường Đông Tây Bát, khóm 004, phường Tây An, khu Đại An, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2159692 cấp ngày 30/12/2019 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Minh Đức, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

380. **Nguyễn Thị Trúc Linh**, sinh ngày 21/4/2000 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cẩm Giang, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 285 ngày 28/12/2001
Hiện trú tại: Số 71, ngõ An Bình, đoạn 1, đường Đông Dương, khóm 003, thôn Thổ Khố, xã Trúc Đường, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5792007 cấp ngày 01/8/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Cẩm Long, xã Cẩm Giang, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

381. **Nguyễn Thị Trúc Linh**, sinh ngày 11/12/1999 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Hữu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 54 ngày 31/01/2000
Hiện trú tại: Số 282, đường Trung Nam, khóm 002, thôn Hưng Nông, xã Bì Đầu, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4629844 cấp ngày 12/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Phú Bình, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

382. **Nguyễn Thị Huỳnh Như**, sinh ngày 06/4/1996 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Tú, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 104 ngày 24/8/2005
Hiện trú tại: Số 152, đường Cát Phong, khóm 003, thôn Xã Bì, xã Vạn Đan, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0299809 cấp ngày 13/4/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Mỹ Lợi C, xã Mỹ Tú, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng

383. **Đào Mỹ Huyền**, sinh ngày 21/02/2001 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 576 ngày 26/7/2001
Hiện trú tại: Số 54-3 Nam Thế, khóm 005, phường Nam Thế, khu Lâm Khẩu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C7319557 cấp ngày 13/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Thạnh, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang

384. **Lê Thị Thúy Hằng**, sinh ngày 20/5/1982 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Chi Lăng, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 68 ngày 31/5/2013
Hiện trú tại: Số 17-11, đoạn 1, đường Bảo An, khóm 011, phường Bảo An, khu Nhân Đức, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2533762 cấp ngày 30/11/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Chi Lăng, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang

385. **Phan Quế Lâm**, sinh ngày 03/01/2000 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Gia Lộc, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 171 ngày 16/8/2001
Hiện trú tại: Lầu 5, Số 170, đường Tân Sinh, khóm 029, thôn Thắng Lợi, xã Hồ Khẩu, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5355489 cấp ngày 11/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Lộc Khê, phường Gia Lộc, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh

386. **Nguyễn Thị Ngọc Liên**, sinh ngày 29/9/1996 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trung Nhứt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 300 ngày 25/8/2004
Hiện trú tại: Số 100, đường Đại Tân, khóm 026, phường Quan Âm, khu Đại Xã, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0908959 cấp ngày 04/9/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu Vực Phúc Lộc 3, phường Thạnh Hòa, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

387. **Liên Thị Kim Chi**, sinh ngày 12/3/1996 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Quới, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh ngày 18/9/2000
Hiện trú tại: Số 279, phố Đại Đôn Ngũ, khóm 012, phường Đồng Tâm, khu Nam Đồn, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2281549 cấp ngày 12/9/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Qui Lân 3, xã Thạnh Quới, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ

388. **Vũ Đức Lộc**, sinh ngày 30/3/2014 tại Hải Phòng — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Hồ Nam, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 67 ngày 25/4/2014
Hiện trú tại: Số 256, đoạn 1, đường Gia Đông, khóm 010, phường Gia Nam, thành phố Chương Hóa, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7373605 cấp ngày 21/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Hồ Nam, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

389. **Nguyễn Kim Thùy**, sinh ngày 01/01/1996 tại Cà Mau — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 440 ngày 25/9/2014
Hiện trú tại: Lầu 6, số 8, ngõ 84, phố Nhân Ái, khóm 013, phường Diêm Hưng, khu Vĩnh Khang, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6424214 cấp ngày 04/01/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau

390. **Trịnh Thị Kim Ngân**, sinh ngày 28/3/1984 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Hữu, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 3442 ngày 10/4/1984
Hiện trú tại: Số 39, ngõ 25, phố Vĩnh An Nhị, khóm 016, phường Diêm Hưng, khu Vĩnh Khang, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3949656 cấp ngày 01/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Bến Ngự, xã Phú Đông, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

391. **Nguyễn Thị Lài**, sinh ngày 04/12/1990 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trung An, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 529 ngày 28/8/1994
Hiện trú tại: Số 193, đường Phủ Tây, khóm 025, phường Trung Chính, khu Tân Doanh, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0903742 cấp ngày 08/9/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thạnh Phước 2, xã Trung Thạnh, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

392. **Hà Ngọc Duyên**, sinh ngày 06/9/1985 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Đức, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 563 ngày 21/6/2019
Hiện trú tại: Số 598, đoạn 2 Bảo Chướng, khóm 010, phường Bảo Chướng, khu Quan Âm, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: N1577716 cấp ngày 28/10/2016 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Hòa Hưng, xã Long Đức, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng

393. **Nguyễn Thị Vy Trúc**, sinh ngày 17/7/1990 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 340 ngày 30/8/1990
Hiện trú tại: Số 21, đường Trung Hoa, khóm 005, phường Ngọc Điền, khu Ngọc Tỉnh, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2459794 cấp ngày 27/8/2021 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Lê Lợi 1, xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

394. **Trần Thị Loan Phương**, sinh ngày 12/9/1998 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thuận Đông, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 695 ngày 21/12/2000
Hiện trú tại: Số 17, ngõ 27, đoạn 5, đường Phủ An, khóm 008, phường Khê Đông, khu An Nam, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7615595 cấp ngày 17/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 7, xã Vĩnh Thuận Đông, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

395. **Ngô Thị Kim Ngân**, sinh ngày 24/01/1998 tại Tiền Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thành, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang, Giấy khai sinh số 75 ngày 29/3/2004
Hiện trú tại: Số 131, phố Hoa Hưng, khóm 036, phường Chính Nghĩa, khu Phượng Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3602626 cấp ngày 05/7/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Bà Canh, xã Tân Thành, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang

396. **Trần Thị Lý**, sinh ngày 20/7/1994 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thành Lợi, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 111 năm 2000
Hiện trú tại: Số 107, ngõ 52, đường Vĩnh Xương, khóm 013, phường Nam Hưng, khu Đại Khê, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00244715 cấp ngày 24/3/2023 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thành Nghĩa, xã Thành Lợi, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ: Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:
- Nội dung: 080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành: 080.48543
Email: congbao@chinhphu.vn
Website: http://congbao.chinhphu.vn
In tại: Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng